



Báo cáo thường niên
DU LỊCH VIỆT NAM

2018





Cơ quan chủ trì:
TỔNG CỤC DU LỊCH

Đơn vị thực hiện:
Trung tâm Thông tin du lịch

Đơn vị phối hợp:
Văn phòng Tổng cục Du lịch; Vụ Kế hoạch,
Tài chính; Vụ Lữ hành; Vụ Khách sạn;
Vụ Thị trường du lịch; Vụ Hợp tác quốc tế;
Vụ Tổ chức cán bộ; Viện Nghiên cứu phát
triển du lịch; Tạp chí Du lịch.

Báo cáo thường niên | **2018** **DU LỊCH VIỆT NAM**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Địa chỉ: Số 175 Giảng Võ - Hà Nội
Điện thoại: (024) 3851 5380; Fax: (024) 3851 5381
Email: info@nxblaodong.com.vn; Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 3839 0970; Fax: (028) 3925 7205

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập: Võ Thị Kim Thanh

Biên tập:

Phan Thị Ánh Tuyết

Thiết kế trình bày:

Trung tâm Thông tin du lịch

Sửa bản in:

Trung tâm Thông tin du lịch

Liên kết xuất bản:

Công ty Cổ phần Đầu tư, định hướng và phát triển thương hiệu-DEEVENT
Địa chỉ: Số 29, Ngõ 281 Đội Cấn, P. Liễu Giai, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

In 800 bản, khổ 20,5cm x 29,5cm tại Công ty Cổ phần Thương mại Sản xuất
in Thịnh Phát

Địa chỉ: 216 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB: 1556-2019/CXBIPH/07-08/LĐ

Số quyết định: 550/QĐ-NXBLĐ cấp ngày 14 tháng 5 năm 2019

Mã số ISBN: 978-604-9831-75-1

In xong và nộp lưu chiểu năm 2019



Báo cáo thường niên
DU LỊCH VIỆT NAM

2018

2018

Báo cáo thường niên
DU LỊCH VIỆT NAM



Tráng An (Ninh Bình)

MỤC LỤC

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG	5
TÌNH HÌNH DU LỊCH THẾ GIỚI NĂM 2018	6
DU LỊCH VIỆT NAM QUA CÁC CON SỐ	12
NÂNG CAO NĂNG LỰC, THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH.....	18
HOẠT ĐỘNG LỮ HÀNH VÀ VẬN TẢI KHÁCH DU LỊCH	22
CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH.....	29
HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN DU LỊCH	34
HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ.....	42
BỐI CẢNH VÀ TRIỂN VỌNG DU LỊCH VIỆT NAM NĂM 2019	46
PHỤ LỤC.....	49

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

ASEAN - Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
CSLTDL - Cơ sở lưu trú du lịch
GDP - Tổng sản phẩm trong nước
HDV - Hướng dẫn viên
TCDL - Tổng cục Du lịch
TCTK - Tổng cục Thống kê
UNWTO - Tổ chức Du lịch thế giới thuộc Liên hợp quốc
VHTTDL - Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Ông Nguyễn Trung Khánh
Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch

Thông điệp của Tổng cục trưởng

Năm 2018, Du lịch Việt Nam tiếp tục đạt được những thành tựu quan trọng. Ngành Du lịch được đánh giá là một trong những điểm sáng về kinh tế-xã hội năm 2018 của đất nước với sản phẩm, dịch vụ và các hoạt động phong phú, đa dạng, chất lượng ngày càng cao. Hình ảnh, vai trò và vị thế quan trọng ở trong nước và quốc tế của Du lịch Việt Nam được khẳng định.

Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng sự nỗ lực của toàn ngành, năm 2018, Việt Nam đón 15,5 triệu lượt khách quốc tế, phục vụ 80 triệu lượt khách nội địa, tổng thu từ khách du lịch ước đạt 637.000 tỷ đồng. Đóng góp trực tiếp của ngành Du lịch ước đạt 8,39% GDP của cả nước. Du lịch góp phần quan trọng đối với sự phát triển của các ngành, lĩnh vực liên quan khác, góp phần nâng cao vị thế của đất nước.

Năm 2018, Du lịch Việt Nam tập trung triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Các Đề án quan trọng đã được ban hành, bao gồm: Đề án cơ cấu lại ngành Du lịch; Đề án Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch; Đề án tổng thể Ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch; Đề án nâng cao hiệu quả xúc tiến, quảng bá du lịch. Dự thảo Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được xây dựng để trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trong năm 2019. Đây là những tiền đề quan trọng củng cố kết quả đạt được những năm qua, đặt nền móng cho sự phát triển của Du lịch Việt Nam trong thời gian tới.

Những thành tựu của Du lịch Việt Nam đã được các cơ quan, tổ chức uy tín quốc tế ghi nhận, trong đó nổi bật là Giải thưởng Điểm đến hàng đầu châu Á do Tổ chức Giải thưởng Du lịch Thế giới (World Travel Awards) bình chọn; Giải thưởng Điểm đến Golf tốt nhất châu Á năm 2018 do Tổ chức Giải thưởng Golf thế giới (World Golf Awards) bình chọn. Việt Nam là điểm đến duy nhất của châu Á trong danh sách 10 điểm đến du lịch trải nghiệm tốt nhất thế giới do TripAdvisor bình chọn. Theo Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO), Việt Nam đứng thứ 3 trong 10 điểm đến có tốc độ tăng trưởng khách du lịch quốc tế nhanh nhất thế giới năm 2018.

Năm 2019, Du lịch Việt Nam tiếp tục củng cố các kết quả đạt được, đồng thời hướng đến mục tiêu phát triển ngành Du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào năm 2020. Nội dung các Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt sẽ được thực hiện quyết liệt nhằm đưa các chủ trương, chính sách vào thực tế. Toàn ngành tập trung triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo các Nghị quyết số 01/NQ-CP và số 02/NQ-CP năm 2019 của Chính phủ.

Trong bối cảnh đó, Tổng cục Du lịch trân trọng giới thiệu ấn phẩm “Báo cáo thường niên Du lịch Việt Nam 2018” đến tất cả các bạn./.



Tam Cốc (Ninh Bình)

1

TÌNH HÌNH DU LỊCH THẾ GIỚI NĂM 2018

1,4 TỶ
LƯỢT KHÁCH QUỐC TẾ
TĂNG **5,6%**

DU LỊCH THẾ GIỚI CÁN ĐÍCH TRƯỚC 2 NĂM VỚI 1,4 TỶ LƯỢT KHÁCH QUỐC TẾ NĂM 2018

Dựa trên số liệu báo cáo của các điểm đến trên toàn cầu, Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO) ước tính lượng khách du lịch quốc tế (inbound) năm 2018 đạt 1,403 tỷ lượt, tăng khoảng 75 triệu lượt so với năm 2017 (tăng trưởng 5,6%). Du lịch thế giới đã cán đích trước 2 năm so với mức dự báo dài hạn của UNWTO. Năm 2010, UNWTO đã đưa ra dự báo đến năm 2020, lượng khách du lịch quốc tế toàn cầu sẽ đạt mức 1,4 tỷ lượt.

Mức tăng trưởng 5,6% là kết quả đáng chú ý trong giai đoạn từ 2010 đến nay (tăng trưởng ở mức 4%-5%), chỉ sau mức tăng trưởng ấn tượng khoảng 7% của năm 2017.

Năm 2018, khu vực dẫn đầu về tăng trưởng khách du lịch quốc tế đến là châu Phi (+7,0%). Châu Á và Thái Bình Dương tiếp tục duy trì sự tăng trưởng ổn định ở mức 6,5%. Tiếp đến là châu Âu (+6,1%), Trung Đông (+3,8%), châu Mỹ (+3,1%).

BẢNG 1.1: LƯỢNG KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN TRÊN THẾ GIỚI PHÂN THEO KHU VỰC, 2017-2018

	Lượng khách (triệu lượt)		Thị phần (%)	Tăng/giảm (%)	
	2017	2018	2018	17/16	18/17
Thế giới	1.328	1.403	100	7,0	5,6
Các nền kinh tế phát triển ¹	730	766	54,6	6,3	5,0
Các nền kinh tế mới nổi ¹	598	637	45,4	7,9	6,5
Châu Âu	672,5	713,4	50,9	8,5	6,1
Bắc Âu	78,4	78,9	5,6	6,0	0,6
Tây Âu	192,7	204,2	14,6	6,1	5,9
Trung - Đông Âu	133,8	141,9	10,1	5,3	6,0
Nam Âu - Địa Trung Hải	267,5	288,4	20,6	12,9	7,8
EU-28	538,7	565,0	40,3	7,6	4,9
Châu Á và Thái Bình Dương	324,0	345,1	24,6	5,7	6,5
Đông Bắc Á	159,5	169,2	12,1	3,4	6,1
Đông Nam Á	120,5	129,9	9,3	8,8	7,9
Châu Đại Dương	16,6	17,0	1,2	6,1	2,8
Nam Á	27,5	28,9	2,1	6,2	5,2
Châu Mỹ	210,8	217,3	15,5	4,7	3,1
Bắc Mỹ	137,1	143,9	10,3	4,3	4,9
Vùng biển Ca-ri-bê	26,0	25,6	1,8	3,0	-1,8
Trung Mỹ	11,1	10,8	0,8	4,6	-2,4
Nam Mỹ	36,6	37,0	2,6	7,7	1,2
Châu Phi	62,7	67,1	4,8	8,5	7,0
Bắc Phi	21,7	23,9	1,7	14,7	10,1
Châu Phi cận Sahara	41,0	43,2	3,1	5,5	5,3
Trung Đông	57,7	59,9	4,3	4,1	3,8

Nguồn: Hàn thủ biểu du lịch thế giới của UNWTO (số tháng 5/2019)

¹ Theo phân loại của Quỹ Tiền tệ quốc tế



CHÂU Á VÀ THÁI BÌNH DƯƠNG ĐÓN HƠN 345 TRIỆU LƯỢT KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN TRONG NĂM 2018

Năm 2018, châu Á và Thái Bình Dương đón 345,1 triệu lượt khách quốc tế, tăng 6,5% so với năm 2017, chiếm gần 1/4 tổng lượng khách quốc tế toàn cầu.

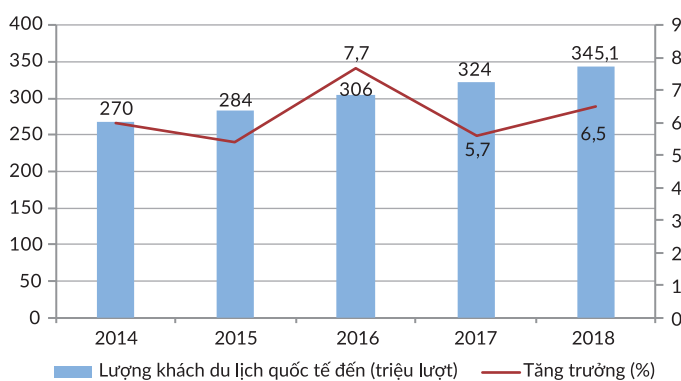
Đông Nam Á dẫn đầu khu vực về tăng trưởng khách quốc tế đến với 7,9%. Theo báo cáo của UNWTO, năm 2018, phần lớn các điểm đến ở Đông Nam Á đều duy trì tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ, đặc biệt là Việt Nam thu hút ngày càng nhiều khách quốc tế đến trong những năm gần đây, năm 2018 đón gần 15,5 triệu lượt khách (tăng gần 20% so với năm 2017). In-đô-nê-xi-a và Cam-pu-chia cũng đạt tăng trưởng khách quốc tế đến ở mức hai con số nhờ nhu cầu tăng trở lại của thị trường khách Trung Quốc và Ấn Độ. Thái Lan, Phi-líp-pin và Xin-ga-po cũng đạt kết quả khả quan.

Tiếp đến là Đông Bắc Á (+6,1%), Nam Á (+5,2%) và châu Đại Dương (+2,8%).

+6,5%

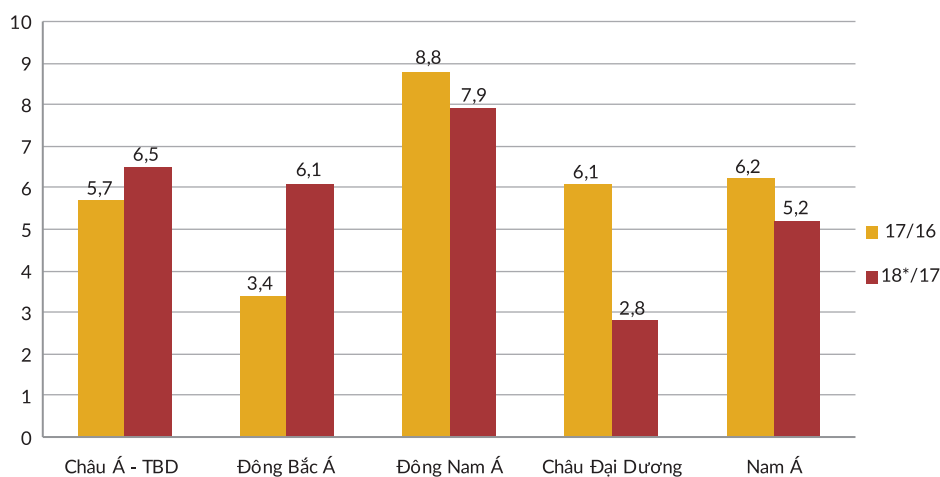
Khách quốc tế đến châu Á - Thái Bình Dương: Hơn 345 triệu lượt, tăng 6,5% so với năm 2017.

Biểu đồ 1.1: Khách quốc tế đến châu Á và Thái Bình Dương, 2014 - 2018



Nguồn: UNWTO

Biểu đồ 1.2: Tăng trưởng khách quốc tế đến khu vực châu Á và Thái Bình Dương (%)



* Số liệu ước tính

Nguồn: UNWTO

BẢNG 1.2: KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ ĐẾN CÁC NƯỚC ASEAN

	2015 (triệu lượt)	2016 (triệu lượt)	2017 (triệu lượt)	2018 (triệu lượt)	Thay đổi 2018/2017(%)
Thái Lan	29,9	32,6	35,5	38,3	7,88%
Ma-lai-xi-a	25,7	26,8	25,9	25,8	-0,45%
Xin-ga-po	15,2	16,4	17,4	18,5	6,21%
In-đô-nê-xi-a	10,4	12,0	14,0	15,8	12,58%
Việt Nam	7,9	10,0	12,9	15,5	19,93%
Phi-líp-pin	5,4	6,0	6,5	7,1	8,88%
Cam-pu-chia	4,8	5,0	5,6	6,2	10,69%
Lào	4,7	4,2	3,9	4,2	8,21%
Mi-an-ma	4,7	2,9	1,4	1,4	2,58%
Bru-nây	0,2	0,2	0,3	0,3	8,61%
Tổng	108,9	116,2	123,4	133,0	7,82%

Nguồn: PATA và tổng hợp từ các cơ quan du lịch quốc gia ASEAN

- Thái Lan đứng đầu, vượt trội so với các nước khác, duy trì tăng trưởng ổn định thêm khoảng 2,7 - 2,9 triệu lượt khách/năm trong 3 năm qua.

- Ma-lai-xi-a ở vị trí thứ 2 nhưng chững lại, không tăng trưởng trong 3 năm gần đây.

- Việt Nam rút dần khoảng cách, bám sát In-đô-nê-xi-a và Xin-ga-po.

BẢNG 1.3: THỊ TRƯỜNG NGUỒN KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ ĐẾN CỦA MỘT SỐ NƯỚC ASEAN NĂM 2018

Thị trường nguồn	Nước	Việt Nam	Thái Lan	Ma-lai-xi-a	Xin-ga-po	In-đô-nê-xi-a
Trung Quốc		4.966.468	10.535.955	2.944.133	3.416.475	2.137.450
Hàn Quốc		3.485.406	1.796.596	616.783	629.451	358.527
Nhật Bản		826.674	1.656.100	394.540	829.664	530.171
Mỹ		687.226	1.123.248	253.384	643.162	387.295
Đài Loan		714.112	687.701	383.922	422.935	207.707
Nga		606.637	1.472.949	72.785	84.525	125.697
Ma-lai-xi-a		540.119	4.097.604		1.253.992	2.501.611
Úc		386.934	801.637	351.500	1.107.215	1.301.225
Thái Lan		349.310		1.914.692	545.601	122.252
Xin-ga-po		286.246	1.067.309	10.615.986		1.768.598
Anh		298.114	987.456	72.785	588.863	391.820
Pháp		279.659	749.643	139.408	204.766	287.662
Đức		213.986	889.777	128.895	356.797	273.847

Nguồn: PATA

- Thái Lan dẫn đầu về lượng khách đến từ các thị trường nguồn lớn, có chất lượng như Trung Quốc, Nhật Bản, Mỹ, Nga, Anh, Pháp, Đức.

- Ma-lai-xi-a đón lượng khách lớn từ các nước láng giềng Xin-ga-po, In-đô-nê-xi-a và Thái Lan (tổng số 15,8 triệu lượt, chiếm 61% tổng lượng khách du lịch quốc tế đến năm 2018)

- Việt Nam dẫn đầu ASEAN về lượng khách quốc tế đến từ các thị trường Hàn Quốc và Đài Loan; In-đô-nê-xi-a, Xin-ga-po dẫn đầu đối với thị trường Úc.



TỔNG THU TỪ KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ CỦA HẦU HẾT CÁC ĐIỂM ĐẾN TRÊN THẾ GIỚI ĐỀU TĂNG TRƯỞNG

Cho đến giữa tháng 5/2019, 108 quốc gia và vùng lãnh thổ đã cung cấp cho UNWTO số liệu cả năm 2018 về tổng thu từ khách du lịch quốc tế đến. Trong đó, 93 điểm đến báo cáo đạt tăng trưởng so với năm trước, trong đó có 38 điểm đến đạt tăng trưởng 2 con số.

Về cơ bản có sự ổn định tương đối trong nhóm các điểm đến hàng đầu về tổng thu từ khách du lịch quốc tế trong năm 2018. Mỹ vẫn là điểm đến lớn nhất trên thế giới với quy mô tổng thu đạt 214,5 tỷ USD, mặc dù tốc độ tăng trưởng chỉ đạt 1,8% so với năm 2017. Các điểm đến tiếp theo vẫn duy trì vị trí có được từ năm 2017, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng có sự khác nhau: Úc (+10,7%), I-ta-li-a (+6,5%), Pháp (+6,2%), Thái Lan (+5,4%), Tây Ban Nha (+3,6%), Đức (+3,2%), Anh (+2,0%). Đáng chú ý, Trung Quốc với mức tăng trưởng 21,2% đã lọt vào tốp đầu, trong khi Nhật Bản xếp ở vị trí thứ 9 với tốc độ tăng trưởng ấn tượng không kém (+18,9%).

Dù không nằm trong tốp đầu các điểm đến có tổng thu từ khách du lịch quốc tế cao nhất, một số điểm đến ở châu Á đạt kết quả tăng trưởng khá ấn tượng, có thể kể đến như: Ma Cao (+13,6%), Hồng Kông (+10,7%), Ấn Độ (+9,6%), Hàn Quốc (+14,6%). Ở châu Âu, Nga đạt mức tăng trưởng lên tới 31,9% nhờ vào việc đăng cai tổ chức World Cup 2018.



NHỮNG THỊ TRƯỜNG NGUỒN HÀNG ĐẦU VỀ CHI TIÊU DU LỊCH RA NƯỚC NGOÀI

Trong số 10 thị trường nguồn lớn nhất thế giới, tốc độ tăng trưởng cao nhất về chi tiêu du lịch ra nước ngoài năm 2018 thuộc về Nga (+11,2%), Pháp (+10,5%) và Úc (+9,7%).

Trung Quốc tiếp tục là thị trường có chi tiêu du lịch ra nước ngoài lớn nhất với 277,3 tỷ USD trong năm 2018, tăng 5,2% so với năm 2017. Mỹ đứng ở vị trí thứ hai với 144,2 tỷ USD, tăng 6,8% dù đồng USD giảm giá nhẹ so với một số đồng tiền khác trên thế giới, cho thấy nhu cầu đi du lịch nước ngoài của người dân Mỹ vẫn khá cao.

Ở châu Á, chi tiêu của thị trường Hàn Quốc nhìn chung không thay đổi so với năm trước (+0,9%). Ở châu Âu, chi tiêu của thị trường Đức hầu như không tăng (+1%) trong bối cảnh nền kinh tế nước này tăng trưởng chậm lại. Trong khi đó, chi tiêu của thị trường Anh tăng 3,4%, I-ta-li-a tăng 3,8%. Không nằm trong tốp những thị trường chi tiêu nhiều nhất, nhưng Tây Ban Nha cũng đạt mức tăng trưởng khá (+12%).



BẢNG 1.4: 10 THỊ TRƯỜNG DẪN ĐẦU VỀ LƯỢT KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN VÀ TỔNG THU TỪ KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN

Lượt khách quốc tế đến				Tổng thu từ khách quốc tế đến			
Thứ hạng 2018	Thị trường	Lượt khách quốc tế đến năm 2018 (triệu lượt)	Tăng trưởng (%) 2018/2017	Thứ hạng 2018	Thị trường	Tổng thu từ khách quốc tế đến năm 2018 (tỷ USD)	Tăng trưởng (%) 2018/2017
1	Pháp	-	7,7*	1	Mỹ	214,5	1,8
2	Tây Ban Nha	82,8	1,1	2	Tây Ban Nha	73,8	3,6
3	Mỹ	-	6,9*	3	Pháp	67,4	6,2
4	Trung Quốc	62,9	3,6	4	Thái Lan	63,0	5,4
5	I-ta-li-a	62,1	6,7	5	Anh	51,9	2,0
6	Thổ Nhĩ Kỳ	45,8	21,7	6	I-ta-li-a	49,3	6,5
7	Mê-hi-cô	41,4	5,5	7	Úc	45,0	10,7
8	Đức	38,9	3,8	8	Đức	43,0	3,2
9	Thái Lan	38,3	7,9	9	Nhật Bản	41,1	18,9
10	Anh	-	- 5,3*	10	Trung Quốc	40,4	21,2

Nguồn: Hàn thư biểu du lịch thế giới của UNWTO (số tháng 5/2019)
(*) số tháng 1/2019; (-) Không có số liệu

BẢNG 1.5: 10 THỊ TRƯỜNG NGUỒN DẪN ĐẦU VỀ CHI TIÊU DU LỊCH RA NƯỚC NGOÀI VÀ SỐ LƯỢT KHÁCH ĐI DU LỊCH NƯỚC NGOÀI

Lượt khách du lịch ra nước ngoài				Chi tiêu du lịch ra nước ngoài			
Thứ hạng 2017	Thị trường nguồn	Tổng số lượt khách du lịch ra nước ngoài, năm 2017 ^(a) (triệu lượt)	Tổng số lượt khách du lịch ra nước ngoài, năm 2018 ^(b) (triệu lượt)	Thứ hạng 2018	Thị trường nguồn	Chi tiêu du lịch ra nước ngoài năm 2018 (tỷ USD)	Tăng trưởng (%) 2018/2017
1	Mỹ	153,7	-	1	Trung Quốc	277,3	5,2
2	Trung Quốc	130,5	149,7	2	Mỹ	144,2	6,8
3	Đức	-	-	3	Đức	94,2	1,2
4	Anh	72,8	71,9	4	Anh	75,8	3,4
5	I-ta-li-a	60,0	-	5	Pháp	47,9	10,5
6	Ca-na-đa	55,0	56,0	6	Úc	36,8	9,7
7	Pháp	44,3	-	7	Nga	34,5	11,2
8	Nga	39,6	-	8	Ca-na-đa	33,3	4,3
9	Hàn Quốc	26,5	28,7	9	Hàn Quốc	32,0	0,9
10	Thụy Điển	23,0	-	10	I-ta-li-a	30,1	3,8

Nguồn: ^(a) Hàn thư biểu du lịch thế giới của UNWTO (tháng 1/2019)
và ^(b) tổng hợp từ dữ liệu thống kê các quốc gia
(-) Không có số liệu

Nguồn: Hàn thư biểu du lịch thế giới của UNWTO
(số tháng 5/2019)



Lễ đón khách du lịch quốc tế thứ 15 triệu đến Việt Nam năm 2018 tại Hạ Long - Quảng Ninh

2

DU LỊCH VIỆT NAM
QUA CÁC CON SỐ

15,5 TRIỆU
LƯỢT KHÁCH QUỐC TẾ

Năm 2018, du lịch Việt Nam tiếp tục giữ được đà tăng trưởng hai con số. Các chỉ tiêu về khách du lịch quốc tế, khách du lịch nội địa và tổng thu từ khách du lịch đều tăng trưởng tốt.

80 TRIỆU
LƯỢT KHÁCH NỘI ĐỊA

637.000 TỶ ĐỒNG
(~ 28,1 TỶ USD)
TỔNG THU TỪ KHÁCH DU LỊCH

8,39%
ĐÓNG GÓP TRỰC TIẾP VÀO GDP

KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM

Năm 2018, Việt Nam đón
15.497.791 lượt khách
quốc tế, tăng 19,9% so với
năm 2017.

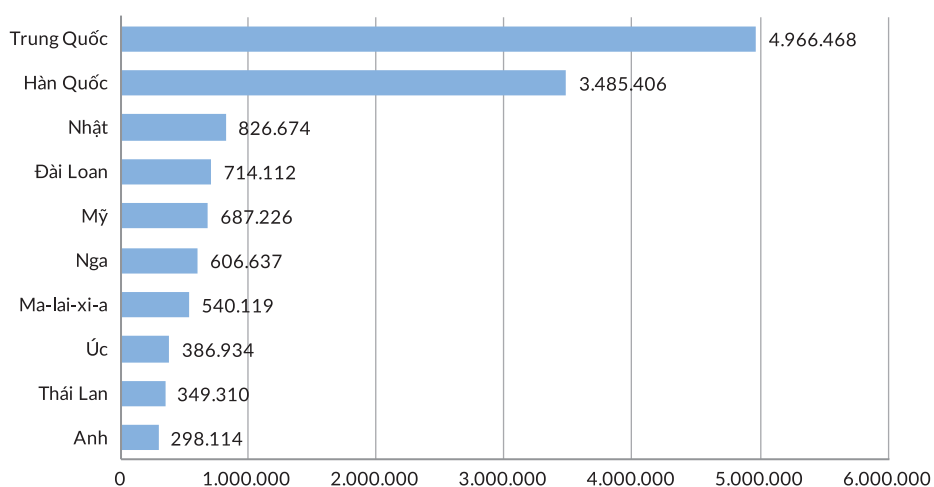


BẢNG 2.1: 10 THỊ TRƯỜNG HÀNG ĐẦU GỬI KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM NĂM 2018

	Thị trường	Số lượng khách quốc tế đến (lượt khách)	Tăng trưởng so với năm 2017 (%)
1	Trung Quốc	4.966.468	23,9
2	Hàn Quốc	3.485.406	44,3
3	Nhật Bản	826.674	3,6
4	Đài Loan	714.112	15,9
5	Mỹ	687.226	11,9
6	Nga	606.637	5,7
7	Ma-lai-xi-a	540.119	12,4
8	Úc	386.934	4,5
9	Thái Lan	349.310	15,8
10	Anh	298.114	5,1

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Biểu đồ 2.1: 10 thị trường hàng đầu gửi khách quốc tế đến Việt Nam năm 2018 (lượt khách)



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Lượng khách quốc tế đến từ 10 thị trường nguồn hàng đầu đạt 12.861.000 lượt, chiếm 83% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam năm 2018.

Các thị trường thuộc khu vực Đông Bắc Á tiếp tục giữ vai trò chủ đạo trong việc tăng trưởng lượng khách đến Việt Nam. Thị trường Trung Quốc giữ vị trí số một với 4.966.468 lượt khách (chiếm 32% tổng lượng khách đến Việt Nam), tăng 23,9% so với năm 2017. Vị trí thứ hai thuộc về Hàn Quốc – thị trường ghi dấu ấn đặc biệt với bước tăng trưởng nhảy vọt trong năm 2018 (+44,3%), đạt 3.485.406 lượt khách (chiếm 22,5%). Vị trí thứ ba là Nhật Bản với 826.674 lượt khách (chiếm 5,3%), tăng 3,6%; Đài Loan ở vị trí thứ tư với 714.112 lượt khách (chiếm 4,6%), tăng 15,9%.

Thị trường Mỹ xếp ở vị trí thứ năm với 687.226 lượt, (+11,9%), trong khi thị trường Nga xếp ở vị trí thứ 6 với 606.637 lượt khách (+5,7%).

Ma-lai-xi-a và Thái Lan là 2 thị trường thuộc khu vực Đông Nam Á, nằm ở vị trí thứ 7 và thứ 9 với 540.119 và 349.310 lượt khách, lần lượt tăng 12,4% và 15,8% so với năm trước.

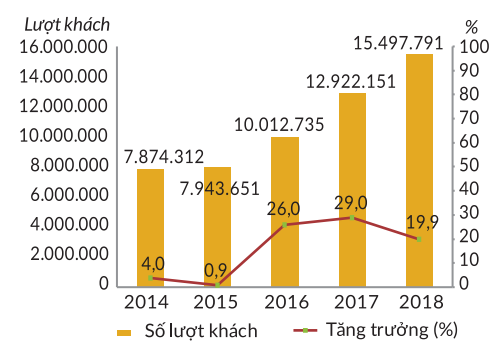
Thị trường Anh tiếp tục củng cố vị trí thứ 10 đã đạt được từ năm 2017, với 298.114 lượt, tăng 5,1%. Anh là một trong 5 nước Tây Âu được hưởng chính

sách miễn thị thực vào Việt Nam từ năm 2015.

Khách quốc tế đến Việt Nam trong 3 năm qua đã tăng trưởng mạnh mẽ, năm 2018 lượng khách đến đã tăng gần gấp đôi so với năm 2015. Việt Nam được Tổ chức Du lịch thế giới xếp thứ 3/10 quốc gia điểm đến có tốc độ tăng trưởng khách quốc tế nhanh nhất thế giới năm 2018, sau khi đã xếp thứ 6/10 vào năm 2017.

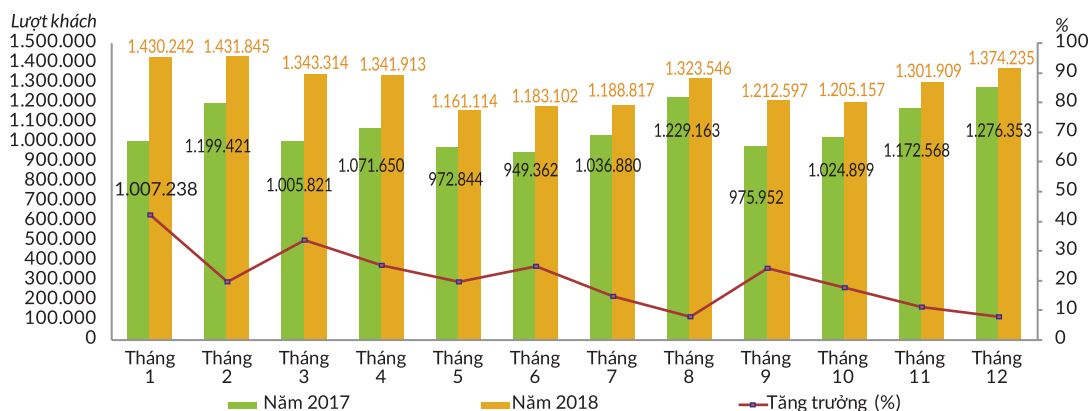
Sau giai đoạn tăng trưởng đột phá, tốc độ tăng trưởng đang có xu hướng chậm lại cả về số lượng tuyệt đối: năm 2018 đạt 19,9% (tương đương gần 2,6 triệu lượt khách), thấp hơn so với năm 2017 đạt 29% (tương đương hơn 2,9 triệu lượt khách).

Biểu đồ 2.2: Khách quốc tế đến Việt Nam giai đoạn 2014 - 2018



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Biểu đồ 2.3: Khách quốc tế đến Việt Nam theo tháng, 2017 - 2018



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Nhìn chung, lượng khách quốc tế đến Việt Nam cao hơn vào những tháng đầu năm và cuối năm, và thấp hơn vào thời điểm giữa năm. Trong đó, lượng khách đến đạt cao nhất là tháng 2 (1.431.845 lượt khách) và thấp nhất là tháng 5 (1.161.114 lượt khách).

Năm 2018, có 10/12 tháng có tốc độ tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2017 đạt hai con số (chỉ trừ tháng 8 và tháng 12). Trong đó, tháng 1/2018 là

tháng có tốc độ tăng trưởng cao nhất, tăng 42% so với cùng kỳ năm 2017.

10 thị trường khách quốc tế có tăng trưởng cao nhất gồm: Hàn Quốc (+44,3%), Hồng Kông (+30,4%), Phần Lan (+24,9%), Trung Quốc (+23,9%), Đài Loan (+15,9%), Thái Lan (+15,9%), Đan Mạch (+15,0%), Phi-lip-pin (+13,6%), I-ta-li-a (+13,0%), Thụy Điển (+12,9%), Ma-lai-xi-a (+12,4%).

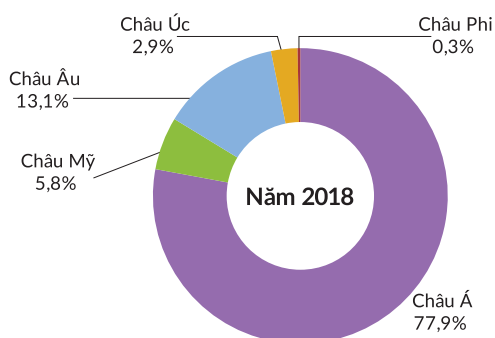
BẢNG 2.2: KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM CHIA THEO PHƯƠNG TIỆN ĐẾN VÀ KHU VỰC, 2017 - 2018

	Năm 2017 (lượt khách)	Năm 2018 (lượt khách)	Tăng trưởng 2018/2017 (%)
Tổng số	12.922.151	15.497.791	19,9
Chia theo phương tiện đến			
Đường hàng không	10.910.297	12.484.987	14,4
Đường bộ	1.753.018	2.797.498	59,6
Đường biển	258.836	215.306	-16,8
Chia theo khu vực			
Châu Á	9.762.661	12.075.466	23,7
Châu Âu	1.885.670	2.037.915	8,1
Châu Mỹ	817.033	903.830	10,6
Châu Úc	420.906	437.819	4,0
Châu Phi	35.881	42.761	19,2

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

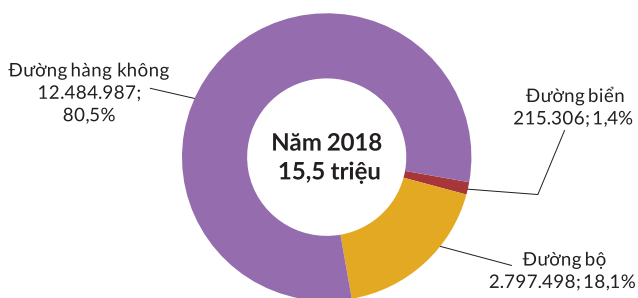
Năm 2018, lượng khách quốc tế đến từ khu vực châu Á chiếm tới 77,9% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam. Khu vực châu Âu chiếm 13,1% (trong đó 5 nước Tây Âu gồm Anh, Pháp, Đức, I-ta-li-a, Tây Ban Nha chiếm 6%, riêng thị trường Nga chiếm 3,9%). Khách đến từ châu Mỹ chiếm 5,8% (trong đó Bắc Mỹ gồm Mỹ và Ca-na-đa chiếm 5,4%). Khách đến từ châu Úc chiếm 2,9% và khách đến từ châu Phi chỉ chiếm 0,3%.

Biểu đồ 2.4: Cơ cấu khách quốc tế đến Việt Nam theo khu vực, năm 2018



Năm 2018, khách quốc tế đến bằng đường hàng không đạt 12.484.987 lượt, tăng 14,4% so với năm 2017, và chiếm tỉ lệ 80,5% trong tổng số khách quốc tế. Khách du lịch đường bộ có tốc độ tăng vượt bậc so với năm 2017 (+59,6%) với 2.797.498 lượt (chiếm 18,1% tổng số khách quốc tế đến Việt Nam). Khách du lịch quốc tế đến bằng đường biển chiếm tỉ lệ nhỏ (1,4%), tương ứng với 215.306 lượt, giảm 16,8% so với năm trước.

Biểu đồ 2.5: Khách quốc tế đến Việt Nam chia theo phương tiện đến, năm 2018 (lượt khách)



KHÁCH DU LỊCH NỘI ĐỊA

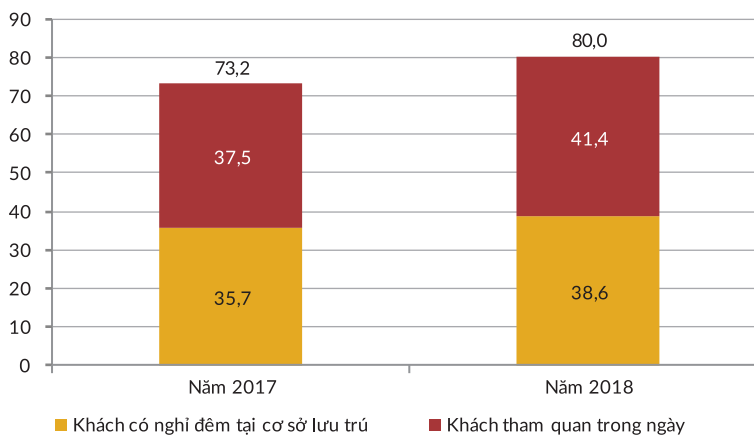
Năm 2018, lượng khách du lịch nội địa đạt khoảng 80 triệu lượt, tăng 9% so với năm 2017, trong đó có khoảng 38,6 triệu lượt khách có sử dụng dịch vụ lưu trú.

BẢNG 2.3: KHÁCH DU LỊCH NỘI ĐỊA CHIA THEO LOẠI KHÁCH, 2017-2018

Năm	Khách du lịch nội địa			Tốc độ tăng trưởng so với năm trước (%)
	Khách có nghỉ đêm tại cơ sở lưu trú (Triệu lượt)	Khách tham quan trong ngày (Triệu lượt)	Tổng (Triệu lượt)	
2017	35,7	37,5	73,2	18,1
2018	38,6	41,4	80,0	9,0

Nguồn: Tổng cục Du lịch

Biểu đồ 2.6: Khách du lịch nội địa năm 2017 và năm 2018 (triệu lượt)



ĐÓNG GÓP KINH TẾ CỦA DU LỊCH

Tổng thu từ khách du lịch

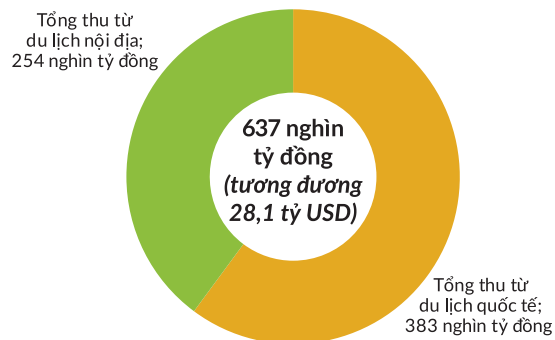
Tổng thu từ khách du lịch năm 2018 đạt 637 nghìn tỷ đồng (tăng 17,7% so với năm 2017). Trong đó tổng thu từ du lịch quốc tế đạt 383 nghìn tỷ đồng (chiếm 60,1%), tổng thu từ du lịch nội địa đạt 254 nghìn tỷ đồng (chiếm 39,9%). Đóng góp trực tiếp của du lịch vào GDP năm 2018 đạt khoảng 8,39%; đóng góp gián tiếp đạt khoảng 7,47%. Tổng đóng góp (trực tiếp và gián tiếp) của du lịch vào GDP năm 2018 đạt khoảng 15,86%.

Đóng góp của du lịch vào nền kinh tế được tính toán bằng khung phương pháp Tài khoản vệ tinh du lịch theo khuyến nghị của Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO). Tài khoản vệ tinh du lịch là công cụ thống kê dùng để đo lường quy mô, đóng góp của ngành du lịch trong nền kinh tế theo tiêu chuẩn quốc tế, trên cơ sở xây dựng và phân tích mối liên hệ giữa nguồn cầu và nguồn cung trong du lịch.

ĐÓNG GÓP TRỰC TIẾP VÀO GDP: 8,39%

ĐÓNG GÓP GIÁN TIẾP VÀO GDP: 7,47%

Biểu đồ 2.7: Cơ cấu tổng thu từ khách du lịch năm 2018



Nguồn: Tính toán theo phương pháp Tài khoản vệ tinh du lịch

BẢNG 2.4: ĐÓNG GÓP KINH TẾ CỦA 10 THỊ TRƯỜNG NGUỒN HÀNG ĐẦU, NĂM 2018

Thị trường nguồn	Lượng khách quốc tế			Tổng thu từ khách du lịch quốc tế		
	Số lượng (lượt) ¹	Tỷ trọng	Tăng/giảm về tỷ trọng so với 2017	Giá trị (tỷ đồng) ²	Tỷ trọng	Tăng/giảm về tỷ trọng so với 2017
Tổng	15.497.791	100%		383.000	100%	
<i>Trong đó:</i>						
1 Trung Quốc	4.966.468	32,0%	+1,0%	94.700	24,7%	+0,8%
2 Hàn Quốc	3.485.406	22,5%	+3,8%	92.000	24,0%	+4,1%
3 Nhật Bản	826.674	5,3%	-0,9%	17.900	4,7%	-0,7%
4 Đài Loan	714.112	4,6%	-0,2%	15.300	4,0%	-0,1%
5 Mỹ	687.226	4,4%	-0,3%	22.300	5,8%	-0,4%
6 Nga	606.637	3,9%	-0,5%	20.600	5,4%	-0,7%
7 Ma-lai-xi-a	540.119	3,5%	-0,2%	9.400	2,4%	-0,2%
8 Úc	386.934	2,5%	-0,4%	14.200	3,7%	-0,6%
9 Thái Lan	349.310	2,2%	-0,1%	5.800	1,5%	-0,1%
10 Anh	298.114	1,9%	-0,3%	7.600	2,0%	-0,3%
Các thị trường khác	2.636.791	17,0%	-2,0%	83.200	21,8%	-1,8%

(1): Nguồn: Tổng cục Thống kê

(2): Tính toán của Tổng cục Du lịch theo phương pháp Tài khoản vệ tinh du lịch

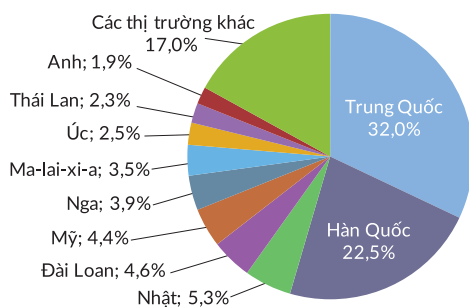
Về lượng khách đến, 10 thị trường nguồn hàng đầu chiếm 83% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam, tổng thu từ khách du lịch quốc tế đến từ 10 thị trường này chiếm 78,2% tổng thu từ khách quốc tế đến Việt Nam.

Hai thị trường nguồn lớn nhất của du lịch Việt Nam là Trung Quốc và Hàn Quốc có tỷ trọng về khách đến chiếm lần lượt 32,0% và 22,5%. Tuy nhiên, tỷ trọng về tổng thu từ hai thị trường này trong năm

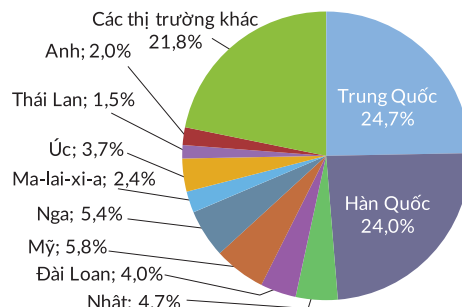
2018 là tương đương nhau (24,7% và 24,0%).

Những thị trường xa như Mỹ, Nga, Úc có tỷ trọng đóng góp trong tổng thu từ khách quốc tế lớn hơn so với đóng góp về lượng khách, phản ánh một đặc điểm đây là những thị trường có mức chi tiêu cao, lưu trú dài ngày. Trong khi những thị trường gần có xu hướng ngược lại, tỷ trọng về lượng khách cao hơn tỷ trọng về tổng thu, chủ yếu do độ dài chuyến đi thường ngắn hơn dẫn đến tổng chi tiêu thấp hơn.

Biểu đồ 2.8: Cơ cấu đóng góp về lượng khách của 10 thị trường nguồn hàng đầu, năm 2018



Biểu đồ 2.9: Cơ cấu đóng góp về tổng thu từ khách quốc tế của 10 thị trường nguồn hàng đầu, năm 2018





Nguyên Tổng cục trưởng TCDL Nguyễn Văn Tuấn

3

NÂNG CAO NĂNG LỰC, THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH

Năm 2018, cùng với những nỗ lực và giải pháp quyết liệt duy trì tốc độ tăng trưởng khách du lịch, ngành Du lịch đã tập trung thực hiện, cụ thể hóa những chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về phát triển du lịch, đặc biệt là Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và Luật Du lịch 2017.

XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN NHỮNG ĐỀ ÁN LỚN THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 08-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Triển khai Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị, trong năm 2018, ngành Du lịch đã xây dựng những đề án lớn trình Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gồm có:

1) Đề án Cơ cấu lại ngành Du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn (được phê duyệt tại Quyết định số 1685/2018/QĐ-TTg ngày 05/12/2018): Đề án đặt ra mục tiêu cơ cấu lại ngành du lịch nhằm khai thác tối đa lợi thế về sản phẩm, thị trường, hệ thống quản lý ngành, nâng cao hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường. Trên cơ sở đó đưa ra các giải pháp then chốt về đầu tư, về cơ chế, chính sách, nguồn lực, nguồn nhân lực phát triển du lịch, về phát triển sản phẩm, xúc tiến quảng bá, về đổi mới công tác quản lý nhà nước, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, xây dựng môi trường du lịch.



2) Đề án thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch (được phê duyệt tại Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 12/12/2018): Đề án quy định chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức bộ máy, vốn và nguồn thu, chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán, báo cáo của Quỹ để bảo đảm nguồn lực hỗ trợ các hoạt động xúc tiến, quảng bá; nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm, đào tạo nhân lực, truyền thông du lịch... phù hợp với chiến lược và quy hoạch phát triển du lịch Việt Nam.

3) Đề án tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025 (được phê duyệt tại Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 30/11/2018): Trên quan điểm ứng dụng công nghệ thông tin là yêu cầu, giải pháp đột phá để tạo thuận lợi thu hút khách, nâng cao năng lực cạnh tranh du lịch Việt Nam, Đề án đưa ra những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về: ứng dụng công nghệ số hỗ trợ khách du lịch; phát triển điểm đến du lịch thông minh; phát triển hệ thống thông tin ngành du lịch; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ứng dụng công nghệ thông tin phát triển du lịch; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành du lịch.



4) Đề án Nâng cao hiệu quả xúc tiến, quảng bá du lịch Việt Nam (được phê duyệt tại Quyết định số 4829/QĐ-BVHTTDL ngày 25/12/2018): Trên cơ sở mục tiêu nâng cao năng lực cạnh tranh, định vị thương hiệu du lịch Việt Nam, thúc đẩy tăng trưởng khách, đề án đã đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến định hướng thị trường, truyền thông thương hiệu du lịch Việt Nam, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong xúc tiến, quảng bá, đổi mới phương thức và nâng cao năng lực triển khai xúc tiến, quảng bá du lịch.



Phó Tổng cục trưởng TCĐL Hà Văn Siêu tại Hội chợ ITB Berlin 2018



5) Đề án Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050: Đề án đang được hoàn thiện để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong năm 2019. Đề án sẽ đặt ngành Du lịch trong tổng thể nền kinh tế quốc dân, xây dựng mục tiêu phát triển mới để đáp ứng yêu cầu phát triển của Đảng, Nhà nước, thích ứng với điều kiện của đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế cũng như ứng phó với biến đổi khí hậu. Chiến lược phát triển du lịch trong thời kỳ mới sẽ tập trung thực hiện các giải pháp mang tính đột phá, tạo hiệu quả đồng bộ để phát huy các lợi thế so sánh, đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường thu hút khách quốc tế và đẩy mạnh hoạt động du lịch, nâng cao hiệu quả đóng góp từ hoạt động du lịch đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Đây là những đề án lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của ngành Du lịch trong những năm tới, đề ra những mục tiêu và giải pháp cụ thể và đồng bộ trên nhiều lĩnh vực hướng đến đưa du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH TỔNG THỂ CÁC KHU DU LỊCH QUỐC GIA

Cũng trong năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển các khu du lịch quốc gia gồm có Lăng Cô - Cảnh Dương (Thừa Thiên Huế), Hồ Thác Bà (Yên Bái), Mũi Né (Bình Thuận), Đankia - Suối Vàng (Lâm Đồng), Mũi Cà Mau (Cà Mau), Tam Chúc (Hà Nam).

Đây là cơ sở để phát triển, hình thành các khu du lịch quốc gia trong thời gian tới, trở thành những trung tâm hút khách du lịch, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch, xây dựng thương hiệu, nâng tầm cho du lịch địa phương, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở địa phương.



Mũi Né (Bình Thuận)

THAM MƯU CÁC GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VỀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRONG NGÀNH

Trước tình hình thực tiễn và yêu cầu trong công tác quản lý, ngành Du lịch đã bám sát tình hình, kịp thời tham mưu cho Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ về kịch bản tăng trưởng khách du lịch và các giải pháp duy trì sự tăng trưởng của ngành trong năm 2018 nhằm hoàn thành mục tiêu tăng trưởng mà Thủ tướng Chính phủ giao. Đề xuất phương án cắt giảm các điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực lưu trú du lịch; đánh giá tình hình thực hiện chính sách miễn thị thực và đề xuất chính sách thị thực nhập cảnh cho khách du lịch; đánh giá vấn đề tour du lịch giá rẻ và giải pháp tăng cường quản lý...

PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN LÝ DU LỊCH

- Một nhiệm vụ quan trọng trong năm 2018 là tiếp tục tập trung hướng dẫn triển khai Luật Du lịch 2017 và các văn bản hướng dẫn tại nhiều tỉnh, thành phố, trong đó có: Thái Nguyên, Hải Phòng, Đà Nẵng, Hòa Bình, Sơn La, Bắc Kạn, Quảng Nam, Bình Thuận, Lạng Sơn, Hải Dương, Phú Thọ, Bắc Giang, Bình Định, Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Yên Bái, Tuyên Quang, Thanh Hóa.

- Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực trong ngành: tổ chức 3 lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về du lịch cho cán bộ các Sở Du lịch, Sở VH-TT-DL; 3 lớp bồi dưỡng kiến thức về du lịch cho cán bộ các ngành liên quan; hướng dẫn các trường đại học, cao đẳng tổ chức thi và cấp chứng chỉ nghiệp vụ điều hành du lịch, hướng dẫn viên du lịch cho 4.300 người.

- Triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thống kê du lịch và triển khai áp dụng Tài khoản vệ tinh du lịch. Trong đó, Tổng cục Du lịch đã chủ trì xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thống kê du lịch, tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức thống kê du lịch cho các địa phương. Tháng 11/2018, Tổng cục Du lịch lần đầu tiên tổ chức hội thảo tăng cường công tác thống kê du lịch ở Việt Nam với sự tham gia của các địa phương, chuyên gia trong ngành, các doanh nghiệp du lịch để trao đổi, tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình triển khai công tác thống kê du lịch, nâng cao chất lượng và xây dựng hệ thống thống kê du lịch theo mô hình Tài khoản vệ tinh du lịch.



Hội thảo tăng cường công tác thống kê du lịch ở Việt Nam, tại Hà Nội, tháng 11/2018



Phó Tổng cục trưởng TCĐL Ngô Hoài Chung phát biểu tại Hội thảo quốc tế về du lịch tàu biển tại Hạ Long, tháng 12/2018

4

HOẠT ĐỘNG LỮ HÀNH VÀ VẬN TẢI KHÁCH DU LỊCH

Năm 2018, ngành Du lịch đã tiếp tục tăng cường công tác quản lý hoạt động kinh doanh lữ hành, hướng dẫn viên du lịch và quản lý điểm đến du lịch, và hướng dẫn thực hiện Luật Du lịch 2017 trong lĩnh vực lữ hành, tập trung nâng cao chất lượng hoạt động lữ hành, góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng của Ngành trong năm 2018.

2.178 DOANH NGHIỆP
KINH DOANH LỮ HÀNH QUỐC TẾ

24.071
HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH

22 CẢNG HÀNG KHÔNG
ĐANG KHAI THÁC

HOẠT ĐỘNG LỮ HÀNH

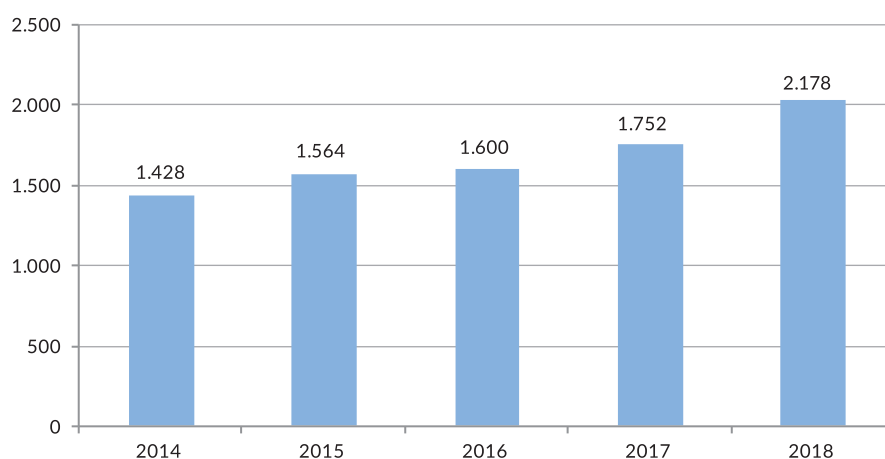
Công tác quản lý lữ hành tiếp tục được tăng cường, trong đó tập trung vào hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp thực hiện theo quy định trong Luật Du lịch 2017. Thị trường du lịch quốc tế đến ngày càng sôi động khi lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt tăng trưởng cao trong những năm gần đây. Số lượng các công ty kinh doanh lữ hành quốc tế ngày càng tăng để đáp ứng nhu cầu của dòng khách quốc tế đến.

DOANH NGHIỆP KINH DOANH LỮ HÀNH QUỐC TẾ

Trong năm 2018, Tổng cục Du lịch đã thẩm định 781 hồ sơ cấp, đổi, cấp lại, rút giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế, trong đó:

- Cấp mới 499 giấy phép kinh doanh.
- Cấp đổi 202 giấy phép kinh doanh.
- Cấp lại 7 giấy phép kinh doanh
- Thu hồi 73 giấy phép kinh doanh.

Biểu đồ 4.1: Số lượng doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế, 2014-2018



Nguồn: Tổng cục Du lịch

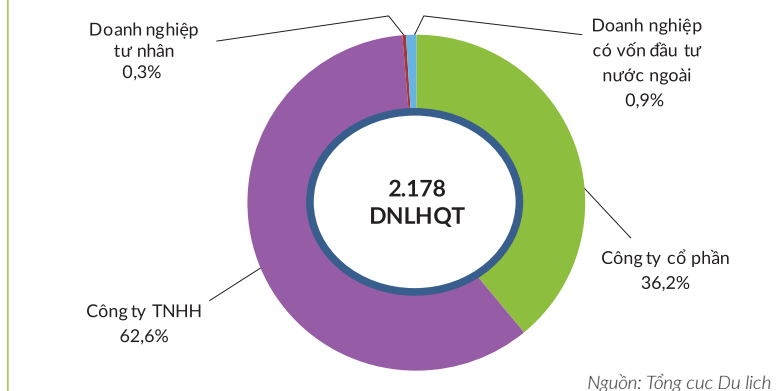
Tính đến hết tháng 12 năm 2018, cả nước có 2.178 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế, tăng 24,3% so với năm 2017. Trong đó số lượng doanh nghiệp thuộc loại hình TNHH và cổ phần vẫn chiếm tỉ lệ cao nhất, lần lượt đạt 62,6% và 36,2%.

BẢNG 4.1: SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU DOANH NGHIỆP KINH DOANH LỮ HÀNH QUỐC TẾ CHIA THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP (TÍNH ĐẾN HẾT NĂM 2018)

Loại hình	Công ty cổ phần	Công ty TNHH	Doanh nghiệp tư nhân	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Tổng số
Số lượng	788	1.363	7	20	2.178
Cơ cấu (%)	36,2	62,6	0,3	0,9	100

Nguồn: Tổng cục Du lịch

Biểu đồ 4.2: Cơ cấu doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế chia theo loại hình doanh nghiệp (tính đến hết năm 2018)



Doanh nghiệp lữ hành đóng góp tích cực vào công tác xúc tiến du lịch

Năm 2018, số lượng doanh nghiệp lữ hành tham gia vào các hoạt động xúc tiến quảng bá sản phẩm du lịch Việt Nam tại các hội chợ, triển lãm du lịch lớn ở trong nước và nước ngoài tăng vượt bậc như: 48 doanh nghiệp tham gia Hội chợ triển lãm du lịch ITB Berlin, 25 doanh nghiệp tham gia WTM London. Đặc biệt, sau hơn 15 năm Việt Nam quay trở lại tổ chức xúc tiến quảng bá tại Mỹ, đã có 35 doanh nghiệp tham gia roadshow tại Mỹ và châu Âu... Cùng với đó, các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư đa dạng các sản phẩm, hoạt động quảng bá; chủ động gặp gỡ các hiệp hội du lịch lớn trên thế giới để tìm hiểu nhu cầu của du khách các nước, kiên trì tạo lập dần các mối quan hệ tin cậy để hợp tác phát triển.

DOANH NGHIỆP KINH DOANH LỮ HÀNH NỘI ĐỊA

Năm 2018, hoạt động lữ hành nội địa diễn ra rất sôi động, đặc biệt là tại các trung tâm du lịch lớn của cả nước. Các doanh nghiệp đã chủ động hợp tác, liên kết, tìm kiếm đối tác nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và đa dạng hóa sản phẩm du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu cho lượng khách du lịch nội địa ngày càng tăng.

HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI KHÁCH DU LỊCH

VẬN CHUYỂN DU LỊCH BẰNG ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG

Hoạt động vận chuyển hàng không ngày càng sôi động với sự tham gia của nhiều hãng hàng không quốc tế và nội địa, việc mở rộng các đường bay, tần suất chuyến bay, số lượng và quy mô máy bay, hạ tầng cảng hàng không... đã góp phần tích cực vào sự tăng trưởng khách quốc tế đến Việt Nam và khách du lịch nội địa.

● Về hạ tầng cảng hàng không:

Việt Nam hiện có 22 cảng hàng không đang khai thác, trong đó có 10 cảng hàng không quốc tế gồm có: Nội Bài, Vân Đồn, Cát Bi, Vinh, Phú Bài, Đà Nẵng, Cam Ranh, Tân Sơn Nhất, Cần Thơ, Phú Quốc và 12 cảng hàng không nội địa. Năm 2018, tỉnh Quảng Ninh đã khai trương và đưa vào hoạt động cảng hàng không quốc tế Vân Đồn. Cảng hàng không có công suất giai đoạn 1 là 2,5 triệu hành khách/năm, góp phần nâng cao năng lực vận chuyển hàng không, thu hút khách quốc tế tới khu vực Đông Bắc nói riêng và Việt Nam nói chung.



Năm 2018, hành khách qua các cảng hàng không Việt Nam đã đạt 106 triệu lượt, tăng 12,9% so với năm 2017. (Theo Cục Hàng không Việt Nam)

● Hàng không quốc tế:

- Tại thị trường quốc tế, có 68 hãng hàng không nước ngoài và 4 hãng hàng không Việt Nam là Vietnam Airlines, VietJet Air, Jetstar Pacific Airlines và Bamboo Airways khai thác gần 130 đường bay quốc tế giữa Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Nha Trang, Phú Quốc, Hải Phòng... với 28 quốc gia/vùng lãnh thổ. Năm 2018 cũng là năm đánh dấu sự ra mắt hãng hàng không tư nhân Bamboo Airways của Tập đoàn FLC.

- Lượng khách quốc tế đến Việt Nam bằng đường hàng không năm 2018 đạt 12.484.987 lượt, chiếm hơn 80% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam.



Theo báo cáo của Hiệp hội vận tải hàng không quốc tế (IATA), trong một thập kỷ qua, Việt Nam là một trong những thị trường hàng không có tốc độ tăng trưởng hàng năm nhanh nhất thế giới, đạt trung bình khoảng 17,4%, cao hơn nhiều so với khu vực châu Á và Thái Bình Dương là 7,9%, và mở ra rất nhiều cơ hội cho các nhà đầu tư trong lĩnh vực này.

Thị trường hàng không quốc tế ở Việt Nam có sự tham gia của hầu hết các hãng hàng không lớn trong khu vực và trên thế giới như Air France, Emirates, Qatar Airways, Singapore Airlines, Thai Airways, Japan Airlines, Cathay Pacific, Korean Air, United Airlines, China Southern... Bên cạnh các hãng hàng không truyền thống, thị trường hàng không cũng có sự tham gia của hàng loạt các hãng hàng không giá rẻ như Air Asia, Jetstar Asia, Tiger Airways, Thai Air Asia, Cebu Pacific...

● Hàng không nội địa:

- Hiện có 5 hãng hàng không của Việt Nam là Vietnam Airlines, VietJet Air, Jetstar Pacific Airlines, Bamboo Airways và VASCO đang khai thác trên 50 đường bay nội địa đi/đến các địa phương tỏa ra từ 03 thành phố Hà Nội, Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh với các sân bay địa phương theo hệ thống mạng đường bay trực-nhan, liên vùng, nội vùng rộng khắp toàn quốc.

- Vận chuyển của các hãng hàng không Việt Nam năm 2018 đạt trên 50 triệu lượt hành khách, tăng 14% so với năm 2017.

- Vận chuyển khách hàng không nội địa chiếm hơn 60% tổng thị trường vận chuyển hàng không Việt Nam.



● Các hãng hàng không tham gia quảng bá du lịch:

Trong năm 2018, các hãng hàng không đã phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Du lịch và các doanh nghiệp lữ hành trong việc xây dựng sản phẩm du lịch, quảng bá điểm đến, xúc tiến thị trường, trong đó tập trung vào các thị trường khách Đông Bắc Á (Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan); châu Âu (Anh, Đức, Pháp, I-ta-li-a, Tây Ban Nha, Nga, Hà Lan, Áo, Thụy Sĩ, Cộng hòa Séc, Hungary); ASEAN (Thái Lan, Xin-ga-po, Ma-la-xi-a...), châu Úc (Úc, Niu Di-lân).



VẬN CHUYỂN DU LỊCH BẰNG ĐƯỜNG BỘ TIẾP TỤC ĐƯỢC NÂNG CẤP

Hệ thống đường cao tốc đang từng bước được đầu tư hiện đại và đưa vào sử dụng đã rút ngắn thời gian di chuyển, tăng khả năng tiếp cận từ các đô thị đến các khu, điểm du lịch.

Điểm nhấn trong năm 2018 là tỉnh Quảng Ninh đã khai trương tuyến cao tốc Hải Phòng - Hạ Long, giúp rút ngắn 50km đường từ Hà Nội đi Hạ Long và giảm thời gian di chuyển từ 3,5 giờ xuống còn 1,5 giờ. Đồng thời, cuối tháng 12/2018, tuyến cao tốc Hạ Long - Vân Đồn cũng được đưa vào hoạt động, rút ngắn thời gian di chuyển từ Hạ Long đi Vân Đồn từ 90 phút xuống còn 50 phút. Những tuyến cao tốc này sẽ góp phần quan trọng tăng cường kết nối vùng động lực kinh tế phía Bắc là Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh.

Các Hiệp định vận tải đường bộ được ký kết với các nước như Lào, Cam-pu-chia... đã tạo điều kiện thuận lợi hình thành các sản phẩm du lịch đường bộ liên quốc gia. Các tuyến caravan chủ yếu được khai thác hiện nay: Việt Nam - Lào - Thái Lan - Cam-pu-chia xuất, nhập cảnh qua các cửa khẩu quốc tế như Lao Bảo (Quảng Trị), Cầu Treo (Hà Tĩnh), Tây Trang (Điện Biên), Mộc Bài, Xa Mát (Tây Ninh), Bờ Y (Kon Tum)...



VẬN CHUYỂN DU LỊCH BẰNG ĐƯỜNG THỦY

• Du lịch tàu biển

Theo Hiệp hội Các hãng du lịch tàu biển quốc tế (Cruise Lines International Association - CLIA), Việt Nam đứng thứ 4 trong khu vực châu Á về điểm đến có số chuyến tàu cập cảng nhiều nhất, chỉ đứng sau Nhật Bản, Trung Quốc và Thái Lan. Trong năm 2018, cũng tại tỉnh Quảng Ninh đã đưa vào hoạt động Cảng tàu khách quốc tế Hạ Long. Đây là cảng tàu khách du lịch quốc tế chuyên biệt đầu tiên của Việt Nam được thiết kế hiện đại, đón tàu có tải trọng lớn nhất lên đến 225.000 GRT, với tổng số người lên đến 8.460 (gồm cả hành khách và thủy thủ đoàn), phục vụ được 2 tàu đậu cùng lúc. Đây sẽ là cơ hội để Quảng Ninh thu hút, đón những du thuyền lớn, sang trọng của quốc tế, góp phần tạo lập chu kỳ tăng trưởng mới về khách du lịch, nhất là khách quốc tế.

Theo Tổng cục Thống kê, năm 2018 đã có 215.306 lượt khách trên 200 chuyến tàu đã cập cảng Việt Nam. Các cảng thường xuyên đón khách tàu biển là cảng Hòn Gai, Chân Mây, Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang, Sài Gòn, Vũng Tàu, Phú Quốc... Trong đó có một số cảng biển đang được đầu tư nâng cấp trở thành cảng chuyên dụng đón khách du lịch tàu biển.

• Du lịch đường thủy nội địa

Dựa vào các điều kiện tự nhiên sông ngòi dày đặc, tại nhiều trọng điểm du lịch, hoạt động du lịch bằng đường thủy nội địa đã được đầu tư phát triển đa dạng, tạo ra sản phẩm du lịch có giá trị riêng biệt và sức hấp dẫn cao. Các dịch vụ du lịch đường thủy hiện nay được khai thác bao gồm dịch vụ vận chuyển kết hợp tham quan, ngắm cảnh, lưu trú qua đêm trên sông, vịnh biển, du lịch miệt vườn, chợ nổi, làng nghề, di tích lịch sử; ngoài ra có bổ sung một số dịch vụ ăn uống, giải trí, thể thao dưới nước. Một số sản phẩm có sức hút và khả năng cạnh tranh cao và trở thành thương hiệu, có chất lượng được du khách ưa thích như tham quan, ngủ đêm trên vịnh Hạ Long, du lịch trên sông Mekong, du lịch miệt vườn sông nước Cửu Long...

Kết cấu hạ tầng đường thủy tại một số địa phương đã được đầu tư nâng cấp để phục vụ phát triển du lịch như bến du thuyền Marina tại Nha Trang, Phú Quốc, cảng tàu khách Tuần Châu (Quảng Ninh).



VẬN CHUYỂN KHÁCH DU LỊCH BẰNG ĐƯỜNG SẮT CÓ NHIỀU ĐỔI MỚI

Năm 2018 đánh dấu sự hồi phục tích cực của ngành đường sắt sau một thời gian trầm lắng. Hoạt động du lịch đường sắt dần được đẩy mạnh để cạnh tranh với các loại hình vận chuyển khác. Các công ty lữ hành đã tăng cường kết nối, hợp tác với ngành đường sắt, khai thác các đoàn tàu có chất lượng cao, tiện nghi, vệ sinh; đổi mới chất lượng phục vụ hành khách của đội ngũ tiếp viên, đào tạo tiếp viên đường sắt theo tiêu chuẩn tiếp viên hàng không... Đó là những tín hiệu tích cực để kỳ vọng vào sự phát triển mới của ngành đường sắt trong thời gian tới.



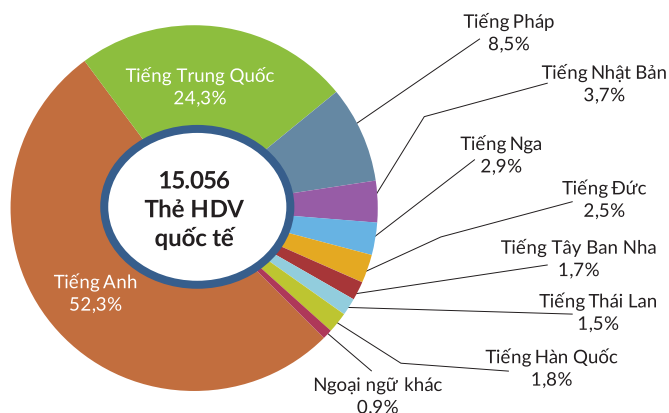
HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH

Tính đến hết năm 2018, cả nước có 24.071 hướng dẫn viên, trong đó có 15.056 hướng dẫn viên du lịch quốc tế, 8.746 hướng dẫn viên du lịch nội địa và 269 hướng dẫn viên du lịch tại điểm. Đây là năm đầu tiên thực hiện Luật Du lịch 2017, trong đó bắt đầu cấp thẻ cho đối tượng hướng dẫn viên du lịch tại điểm.

Trong số 15.056 hướng dẫn viên du lịch quốc tế có 7.878 hướng dẫn viên tiếng Anh, 3.652 tiếng Trung Quốc, 1.283 tiếng Pháp, 550 tiếng Nhật Bản, 430 tiếng Nga, 378 tiếng Đức, 249 tiếng Tây Ban Nha, 230 tiếng Thái Lan, 278 tiếng Hàn Quốc và 128 ngoại ngữ khác.

Năm 2018 trên toàn quốc đã thu hồi 237 thẻ hướng dẫn viên do vi phạm các quy định của Luật Du lịch, trong đó có nhiều trường hợp sử dụng bằng cấp, chứng chỉ giả.

Biểu đồ 4.3: Cơ cấu thẻ HDVDL quốc tế còn thời hạn chia theo ngoại ngữ sử dụng, tính đến hết năm 2018



Nguồn: Tổng cục Du lịch

Tổng cục Du lịch đã tổ chức phát động phong trào "Học sinh, sinh viên làm tình nguyện viên phục vụ khách du lịch" tại 4 tỉnh/thành phố Đà Nẵng, Bình Định, Khánh Hòa, Bình Thuận nhằm bổ sung đội ngũ tình nguyện viên hỗ trợ khách du lịch tại các khu du lịch, điểm du lịch, đáp ứng nhu cầu phát triển các thị trường khách du lịch quốc tế đang tăng trưởng của các tỉnh/thành phố trong cả nước.

Trong quá trình quản lý, Tổng cục Du lịch đã kiểm tra, giám sát các cơ sở đào tạo tổ chức thi và cấp chứng chỉ nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực tham gia hành nghề hướng dẫn du lịch.

CÔNG TÁC QUẢN LÝ KHU, ĐIỂM DU LỊCH

- Hướng dẫn các địa phương thực hiện Luật Du lịch, các văn bản dưới Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan tới công tác quản lý nhà nước về khu, điểm du lịch;
- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 04/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, đảm bảo an ninh, an toàn cho khách du lịch và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 02/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, tập trung khắc phục yếu kém, thúc đẩy phát triển du lịch.
- Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai áp dụng Bộ Tiêu chí đánh giá điểm đến du lịch.
- Xây dựng, hướng dẫn và đôn đốc các địa phương thực hiện Kế hoạch số 1075/KH-TCDL ngày 10/8/2018 về phát động phong trào xã hội hóa nhà vệ sinh cho khách du lịch tại các địa bàn du lịch trọng điểm.

Tính tới tháng 12/2018, đã có:

35
tỉnh/thành phố

đã thành lập Trung tâm hỗ trợ khách du lịch.

793
khu, điểm du lịch

đã có nhà vệ sinh đạt chuẩn phục vụ khách du lịch.

TĂNG CƯỜNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ HỖ TRỢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ

Tổng cục Du lịch tiếp tục duy trì và nâng cấp website cơ sở dữ liệu trực tuyến về hướng dẫn viên: www.huongdanvien.vn và website cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế: www.quanlyluhanh.vn. Đây là những công cụ hỗ trợ hữu hiệu công tác quản lý theo thời gian thực, và là một thành phần trong hệ thống Cơ sở dữ liệu du lịch Việt Nam.

Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý hướng dẫn viên, Tổng cục Du lịch đã nâng cấp, bổ sung tính năng phần mềm quản lý hướng dẫn viên trực tuyến theo quy định của Luật Du lịch 2017: tạo mã QR tự động, mô-đun quản lý và cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm, cập nhật thông tin mới của hướng dẫn viên, mô-đun kiểm tra chứng chỉ nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch quốc tế và nội địa, mô-đun kiểm tra các cơ sở tổ chức kỳ thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ hướng dẫn du lịch và các chức năng thống kê mới giúp cho công tác quản lý nhà nước về hướng dẫn viên. Đồng thời, Tổng cục Du lịch đã tổ chức 3 lớp tập huấn cho cán bộ và chuyên viên của 63 Sở Du lịch, Sở VH-TTDL tại TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và Hà Nội.





Phó Tổng cục trưởng TCDL Nguyễn Thị Thanh Hương tại Hội nghị phổ biến, giới thiệu Luật Du lịch 2017 và các văn bản quy định chi tiết, tại Hà Nội, tháng 3/2018

Năm 2018, tiếp nối đà tăng trưởng của năm 2017, lĩnh vực cơ sở lưu trú du lịch (CSLTDL) Việt Nam tiếp tục thu hút vốn đầu tư, phát triển về số lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch trong nước và quốc tế.

Sự tăng trưởng của khách du lịch quốc tế và nội địa đã tạo nhu cầu cao về CSLTDL, gia tăng cơ hội cho các nhà đầu tư và mở ra nhiều cơ hội việc làm cho lao động trong lĩnh vực này.

Tính đến 31/12/2018, Việt Nam có 28.000 CSLTDL với trên 550.000 buồng (tăng hơn 2.400 CSLTDL và hơn 42.000 buồng so với năm 2017).

Năm 2018 là năm đầu tiên thực hiện Luật Du lịch 2017, việc xếp hạng CSLTDL đã chuyển từ yêu cầu bắt buộc sang tự nguyện. Số lượng CSLTDL 1-2 sao đăng ký xếp hạng có xu hướng giảm.

5

CƠ SỞ LƯU TRÚ
DU LỊCH

28.000

CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH

TRÊN 550.000

BUỒNG

NHÓM CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH 3-5 SAO

Có 965 cơ sở với 126.734 buồng, tăng trưởng 11% về số cơ sở và 23,3% số buồng so với năm 2017. Khối 5 sao có sự tăng trưởng mạnh và sức chứa lớn nhất. Cụ thể:

BẢNG 5.1: CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH 3-5 SAO TÍNH ĐẾN NĂM 2018

STT	Cơ sở lưu trú du lịch	Số cơ sở	Tăng so với năm 2017 (%)	Số buồng/phòng	Tăng so với năm 2017 (%)
1	Khách sạn 5 sao	142	22,4	47.905	42,3
2	Khách sạn 4 sao	272	5,0	36.012	7,4
3	Khách sạn 3 sao	537	10,3	38.170	11,5
4	Căn hộ du lịch 5 sao	10	150	3.905	342
5	Căn hộ du lịch 4 sao	4	33,3	742	50,2
Tổng số		965		126.734	

Nguồn: Tổng cục Du lịch

NHÓM CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH 1-2 SAO

Năm 2018, triển khai thực hiện quy định mới về xếp hạng tự nguyện thay vì bắt buộc như trước đây, số lượng khách sạn xếp hạng 1-2 sao giảm khá mạnh. Đến 31/12/2018, tổng số có 5.711 cơ sở với 136.292 buồng, giảm 15,5% về số cơ sở và 12,6% số buồng so với năm 2017. Cụ thể:

BẢNG 5.2: CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH 1-2 SAO TÍNH ĐẾN NĂM 2018

STT	Cơ sở lưu trú du lịch	Số cơ sở	Tăng so với năm 2017 (%)	Số buồng/phòng/cabin	Tăng so với năm 2017 (%)
1	Khách sạn 2 sao	1.620	-11	57.544	-13
2	Khách sạn 1 sao	3.871	-18,4	76.253	-13
3	Căn hộ du lịch 2 sao	1	0	20	0
4	Căn hộ du lịch 1 sao	6	200	336	900
5	Tàu thủy lưu trú du lịch 2 sao	104	14,3	1.347	0,3
6	Tàu thủy lưu trú du lịch 1 sao	109	10	792	-6,82
Tổng số		5.711		136.292	

Nguồn: Tổng cục Du lịch

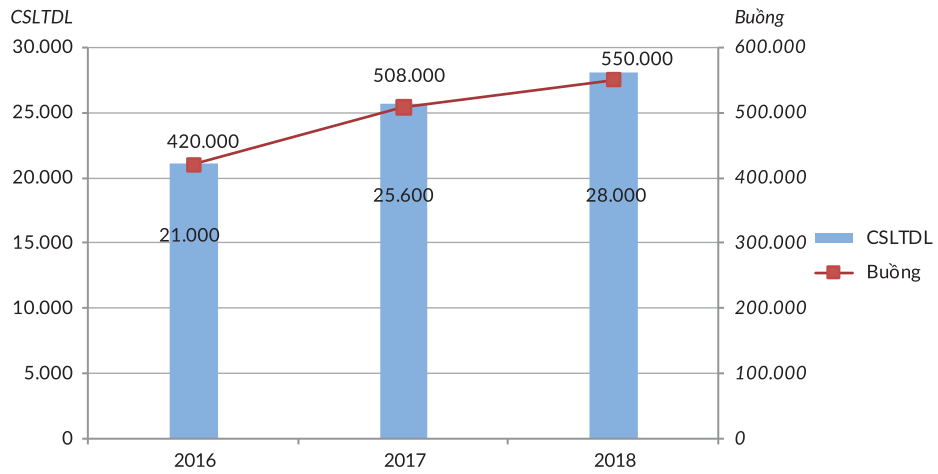
NHÀ NGHỈ DU LỊCH

Có 7.053 cơ sở đã kiểm tra đủ điều kiện với 76.525 phòng, chưa kiểm tra điều kiện là 3.350 cơ sở với 41.200 phòng.

NHÀ DÂN CÓ PHÒNG CHO KHÁCH DU LỊCH THUÊ (HOMESTAY)

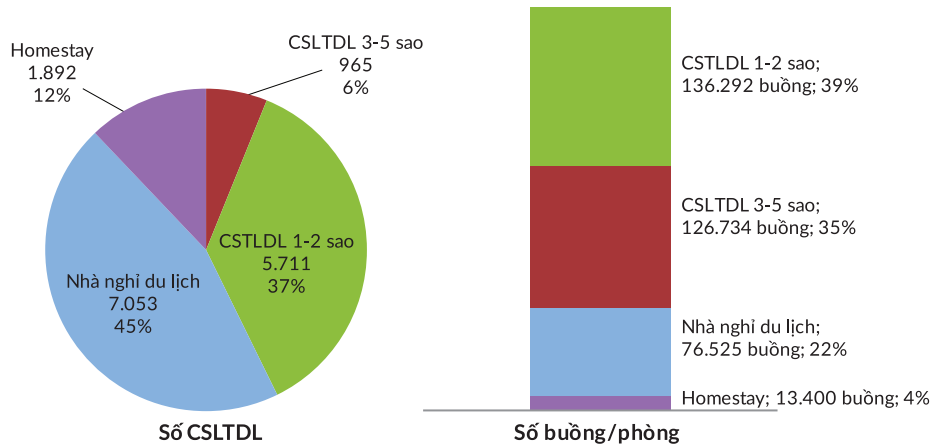
Có 1.892 cơ sở đã kiểm tra đủ điều kiện với 13.400 phòng, tăng 7,5% so với năm 2017; chưa kiểm tra điều kiện là 1.126 cơ sở với 7.372 phòng.

Biểu đồ 5.1: Số lượng CSLTDL và số buồng, 2016-2018



Nguồn: Tổng cục Du lịch

Biểu đồ 5.2: Cơ cấu CSLTDL được xếp hạng phân theo loại hình tính đến hết năm 2018



Nguồn: Tổng cục Du lịch

Làn sóng đầu tư vẫn tập trung vào các khu nghỉ dưỡng biển, nghỉ dưỡng núi, nhà dân có phòng cho khách du lịch thuê (homestay), khu căn hộ du lịch chia sẻ kỳ nghỉ (timeshare) tại khu vực duyên hải miền Trung.

Miền Bắc chiếm 46% về cơ sở và 33,6% về số buồng, miền Trung - Tây Nguyên chiếm 32,2% về cơ sở và 42,8% về số buồng, miền Nam có tốc độ tăng trưởng thấp hơn và chỉ chiếm 21,8% về cơ sở và 23,6% về số buồng. Quy mô trung bình của CSLTDL khu vực miền Trung cao hơn miền Bắc và miền Nam.



FLC Quy Nhơn (Bình Định)

Năm 2018 cả nước có thêm 56 CSLTDL từ 4 đến 5 sao

Năm 2018 cả nước có thêm 56 CSLTDL từ 4 đến 5 sao với 14.192 buồng, thêm 3 địa phương có CSLTDL 5 sao là Sơn La, Lạng Sơn, Đồng Nai. Như vậy, CSLTDL 4 đến 5 sao và hạng cao cấp đã xuất hiện tại 40/63 tỉnh thành phố trong cả nước với hơn 88.000 buồng (chiếm 16%), CSLTDL 1-3 sao có gần 195.000 buồng (chiếm 35%). Phân khúc cao sao ngày càng chiếm tỷ trọng lớn tại khu vực Nam Trung bộ, Phú Quốc, Lào Cai và các thành phố đông khách du lịch (Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ...).

19 tỉnh, thành phố có cơ sở lưu trú du lịch 4-5 sao mới được công nhận là Hà Nội (2 cơ sở), TP. HCM (1), Bà Rịa - Vũng Tàu (1), Bình Định (2), Cần Thơ (1), Đà Nẵng (12), Đồng Nai (1), Kiên Giang (6), Khánh Hòa (12), Lào Cai (2), Lâm Đồng (3), Nghệ An (1), Hà Tĩnh (1), Quảng Bình (2), Quảng Nam (3), Quảng Ngãi (1), Quảng Ninh (3), Lạng Sơn (1), Sơn La (1).

Tập đoàn Vingroup dẫn đầu về số lượng cơ sở mới được công nhận hạng với 9 khách sạn và căn hộ du lịch 5 sao, tiếp đó là Mường Thanh với 2 khách sạn 5 sao và 1 khách sạn 4 sao.



Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, Bộ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Ngọc Thiện và Thứ trưởng Bộ VHTTDL Trịnh Thị Thủy cùng các khách sạn 5 sao hàng đầu đạt Giải thưởng Du lịch Việt Nam 2018

Hoạt động kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch tiếp tục diễn ra sôi động

CSLTDL ngày càng đa dạng hơn về loại hình, cách thức vận hành và hình thức sở hữu, quản lý. Loại hình Condotel ở các khu, điểm du lịch đông khách như Đà Nẵng, Khánh Hòa, Phú Quốc, Bà Rịa - Vũng Tàu tiếp tục phát triển mạnh. Xu hướng bán phòng qua mạng, hoạt động chia sẻ kỳ nghỉ trở nên phổ biến, mạng Airbnb chiếm thị phần đáng kể trong việc cung ứng cơ sở lưu trú du lịch.

Công suất phòng bình quân năm 2018 đạt khoảng 54%, giảm nhẹ so với năm 2017. Một số địa phương vùng duyên hải đạt 70%. Các tỉnh miền Trung đã vượt qua khó khăn, phục hồi hoạt động du lịch, đạt

công suất phòng bình quân trên 50%. Khu vực miền Bắc: các tỉnh Hà Nam, Hải Dương, Bắc Ninh, Nam Định, Phú Thọ, Tuyên Quang công suất thấp, chỉ đạt trên dưới 50%. Khu vực miền núi phía Bắc có sự vượt trội về hoạt động du lịch cộng đồng với trọng tâm là nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, giúp du khách hiểu thêm về bản sắc văn hóa đa dạng, có trải nghiệm ấn tượng với cuộc sống thường nhật của người dân Việt Nam khắp các vùng miền, giúp tăng thu nhập và tăng cường giao lưu quốc tế cho người dân vùng sâu vùng xa.

Năm 2018, CSLTDL đã góp phần tích cực vào thành

tích chung của du lịch Việt Nam, góp phần vào tăng trưởng kinh tế. Người lao động trong các CSLTDL đã nỗ lực, sáng tạo, nâng cao hình ảnh Việt Nam trong mắt bạn bè quốc tế. Nhiều khu nghỉ dưỡng, khách sạn đã được vinh dự nhận được các giải thưởng danh giá, trong đó, tiêu biểu như khách sạn nghỉ dưỡng Inter-Continental Danang Sun Peninsula Resort lần thứ 5 liên tiếp được vinh danh “khu nghỉ dưỡng sang trọng nhất thế giới” tại lễ trao giải thưởng du lịch danh giá World Travel Award; khách sạn JW Marriott Phu Quoc Emerald Bay được vinh danh là “Khu nghỉ dưỡng mới đẳng cấp nhất châu Á”... Qua đó, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, nâng cao thương hiệu, sức cạnh tranh và hấp dẫn của du lịch Việt Nam.

Bên cạnh những thành công, CSLTDL Việt Nam cần tiếp tục hoàn thiện, phát triển theo hướng bền vững, khắc phục những hạn chế, thách thức về môi trường và biến đổi khí hậu, về chất lượng nhân lực, về đảm bảo chất lượng phục vụ khách ở các loại hình lưu trú mới. Các bất động sản nghỉ dưỡng có nhiều nhà đầu tư cùng sở hữu đã giảm áp lực về vốn cho nhà đầu tư ban đầu, nhưng cũng gây khó khăn cho công tác quản lý chất lượng vì mỗi nhà đầu tư có sở thích riêng, việc trang bị, bài trí, phục vụ dù theo ý chủ quan của nhà đầu tư vẫn cần được định hướng để đảm bảo quyền lợi khách hàng. Bên cạnh đó, những CSLTDL là nhà dân, giao dịch với khách qua mạng cần có sự kiểm soát chặt chẽ về an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Sự phát triển mạnh về cơ sở lưu trú du lịch trong khi nhân lực được đào tạo không theo kịp đã dẫn đến thiếu hụt trầm trọng nhân lực có chuyên môn nghiệp vụ phục vụ trong cơ sở lưu trú du lịch. Một số nơi tăng trưởng nóng gây áp lực lên môi trường.

Một số hoạt động đáng chú ý khác

- Năm 2018, lần đầu tiên ngành Du lịch tổ chức Hội thi nghiệp vụ Buồng toàn quốc với sự tham gia của hơn 100 thí sinh đến từ 21 tỉnh/thành phố, và đã trao giải cho 21 thí sinh xuất sắc.
- Trong lĩnh vực ẩm thực, ngành Du lịch đã tổ chức một số sự kiện như Lễ hội ẩm thực Huế, Liên hoan ẩm thực tại Quảng Ninh...
- Trong lĩnh vực bảo vệ môi trường tại cơ sở lưu trú, ngành Du lịch tổ chức Hội thảo khoa học và triển lãm giới thiệu các sản phẩm và giải pháp dành cho các cơ sở lưu trú, khu du lịch tại Đà Nẵng.
- Tổ chức phổ biến, hướng dẫn thực hiện Luật Du lịch mới, các văn bản hướng dẫn Luật Du lịch và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến về cơ sở lưu trú du lịch tại cả 3 miền trong cả nước.





Phó Tổng cục trưởng TCDL Hà Văn Siêu tại họp báo giới thiệu du lịch Việt Nam, tại Thái Lan tháng 01/2018

6

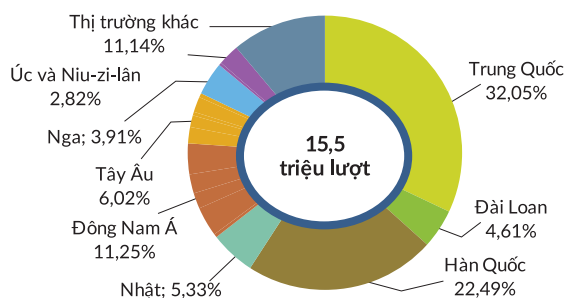
HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN DU LỊCH

Năm 2018, các hoạt động xúc tiến du lịch được triển khai đồng bộ tại nhiều thị trường, bằng nhiều phương thức khác nhau như tổ chức các chương trình phát động thị trường ở nước ngoài; tham gia các hội chợ quốc tế lớn trên thế giới và khu vực; đón các đoàn famtrip và presstrip đến khảo sát, tìm hiểu sản phẩm dịch vụ du lịch Việt Nam; ứng dụng E-marketing trong các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch.

Công tác xúc tiến, quảng bá đã huy động được nguồn lực của cộng đồng doanh nghiệp, các đối tác, phát huy hiệu quả cơ chế đối tác công - tư (PPP). Tổng kinh phí dành cho xúc tiến, quảng bá không tăng so với những năm trước, nhưng quy mô sự kiện ở các thị trường lớn hơn, hiệu quả cao hơn. Mặt khác, việc chuẩn bị nội dung quảng bá, xúc tiến đã được cải thiện, tính chuyên nghiệp được nâng cao hơn so với những năm trước.

HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN DU LỊCH Ở NƯỚC NGOÀI

Biểu đồ 6.1: Thị phần khách du lịch quốc tế đến Việt Nam năm 2018



Nguồn: Tổng cục Du lịch

THỊ TRƯỜNG TRỌNG ĐIỂM

Thị trường Trung Quốc

- Đạt gần 5 triệu lượt khách, tăng 23,9% so với năm 2017.
- Chiếm 32% thị phần khách quốc tế đến Việt Nam.
- Tăng trưởng cao từ năm 2016 nhưng có xu hướng chậm lại.

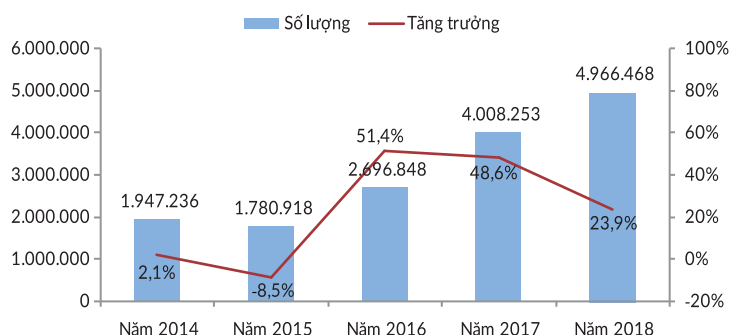
Hoạt động nổi bật:

- Tham gia Hội chợ Du lịch quốc tế CITM 2018 tại Thượng Hải (Trung Quốc) từ ngày 14-19/11/2018.
- Giới thiệu du lịch Việt Nam quy mô lớn tại nhiều địa phương của Trung Quốc: Bắc Kinh, Tế Nam, Hàng Châu, Vũ Hán, Trùng Khánh, Hồi Hột, Cáp Nhĩ Tân, Nam Ninh, Thẩm Quyển.
- Tổ chức Hội nghị hợp tác du lịch Việt Nam - Trung Quốc trong khuôn khổ hội chợ ITE TP. Hồ Chí Minh.



Ngoài ra, chương trình xúc tiến, quảng bá lớn còn được thực hiện bởi các doanh nghiệp đón khách Trung Quốc với việc mở nhiều đường bay thuê bao trực tiếp từ nhiều thành phố của Trung Quốc đến các điểm đến của Việt Nam.

Biểu đồ 6.2: Tăng trưởng khách Trung Quốc đến Việt Nam, 2014 - 2018



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Thị trường Trung Quốc tiếp tục duy trì vị trí là thị trường nguồn lớn nhất của du lịch Việt Nam, số lượng khách tăng lên hàng năm, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng đang có dấu hiệu chậm lại: năm 2016 đạt 51,4%; năm 2017 đạt 48,6% và năm 2018 đạt 23,9%. Nguyên nhân chủ yếu do quy mô thị trường đã đạt mức cao so với thực trạng hiện nay, chưa có những xung lực và điều kiện mới đủ mạnh để thúc đẩy phát triển bền vững.

Thị trường Hàn Quốc

- Xếp thứ hai về lượng khách quốc tế đến Việt Nam với gần 3,5 triệu lượt.
- Là thị trường có tốc độ tăng trưởng cao nhất, đạt 44,3% so với năm 2017.

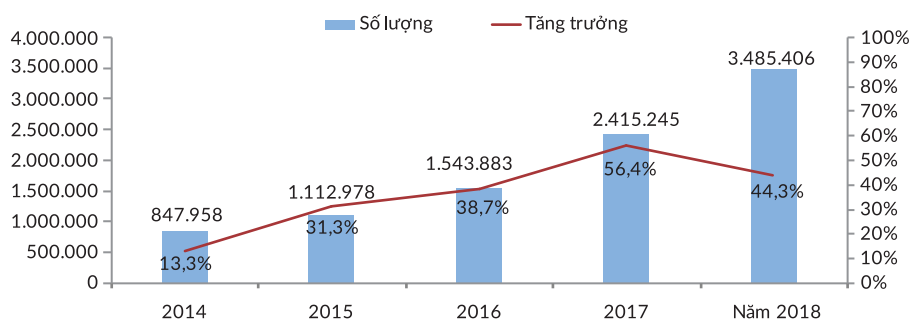
Lượng khách Hàn Quốc đến Việt Nam ngày càng tăng, đặc biệt trong hai năm trở lại đây (2017-2018) có sự tăng trưởng đột phá, tăng thêm khoảng 1 triệu khách mỗi năm, tốc độ tăng trưởng đạt 56,4% năm 2017 và 44,3% năm 2018. Hiện nay, Hàn Quốc là thị trường lớn thứ hai của Việt Nam và còn rất nhiều dư địa có thể khai thác. Đây là kết quả rất tích cực trong bối cảnh quan hệ hợp tác giữa hai nước trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, thể thao và du lịch ngày càng chặt chẽ, nhiều chương trình xúc tiến du lịch được triển khai, nhiều đường bay mới được mở giữa hai nước.

Hoạt động nổi bật:

- Tham gia hội chợ du lịch quốc tế tại Hàn Quốc như Hội chợ KOTFA, Hội chợ Hana Tour;
- Giới thiệu điểm đến Việt Nam tại 04 thành phố: Seoul, Daegu, Daejeon, Busan của Hàn Quốc và sự kiện Những ngày văn hóa Việt Nam tại Hàn Quốc;
- Đón đoàn famtrip các doanh nghiệp du lịch Hàn Quốc đến khảo sát tại Việt Nam.



Biểu đồ 6.3: Tăng trưởng khách Hàn Quốc đến Việt Nam, 2014 - 2018



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Thị trường Nhật Bản

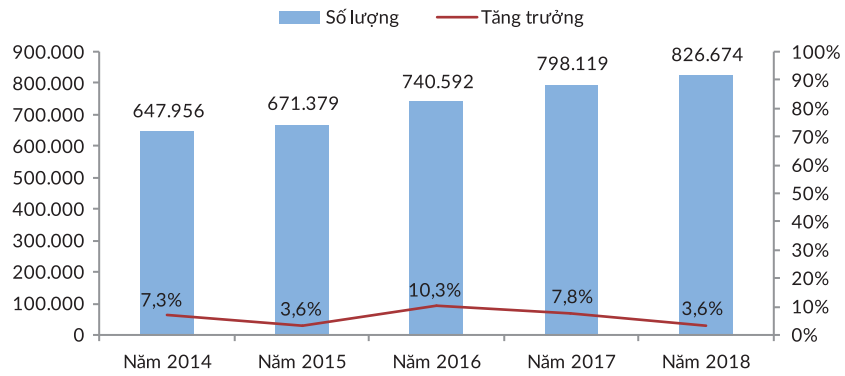
- Là thị trường khách du lịch quốc tế lớn thứ ba của Việt Nam.
- Đạt 826.674 lượt khách, tăng 3,6% so với năm 2017.

Hoạt động nổi bật:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức lễ hội du lịch văn hóa Việt Nam tại 2 thành phố Yokohama và Fukoka, Nhật Bản.
- Tổ chức chương trình giới thiệu điểm đến tại các thành phố Kanagawa, Fukuoka, Osaka của Nhật Bản.
- Đón đoàn Famtrip, Presstrip đến từ Nhật Bản.
- Tham gia Hội chợ Du lịch quốc tế JATA - Hội chợ du lịch quốc tế lớn nhất Nhật Bản và khu vực châu Á.



Biểu đồ 6.4: Tăng trưởng khách Nhật Bản đến Việt Nam, 2014 - 2018



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Nhật Bản là thị trường lớn thứ 3 của du lịch Việt Nam, đạt trên 800 nghìn lượt khách năm 2018. Lượng khách Nhật Bản đến Việt Nam tăng qua các năm, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng nhìn chung ở mức trung bình (dưới 10%), năm 2018 chỉ tăng nhẹ 3,6% so với năm 2017.

Thị trường Đài Loan

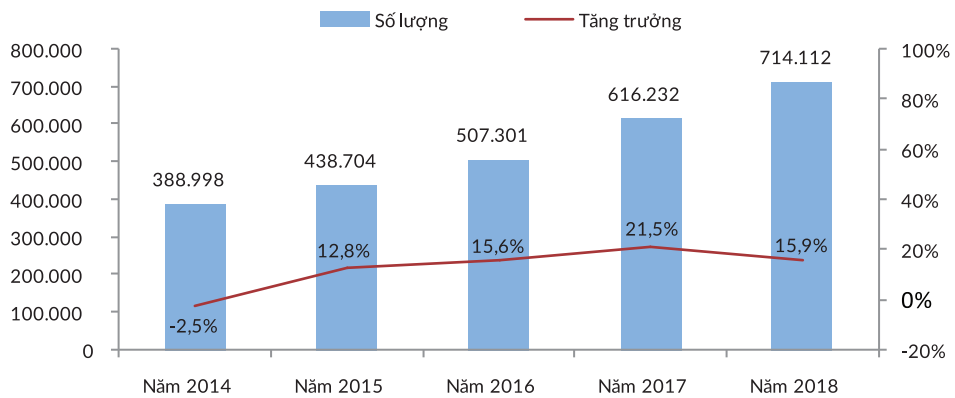
- Là thị trường khách du lịch quốc tế lớn thứ 4 của Việt Nam.
- Đạt 714.112 lượt khách, tăng 15,9% so với năm 2017.

Hoạt động nổi bật:

- Giới thiệu du lịch Việt Nam tại thành phố Đài Bắc, Cao Hùng. Tham dự hội nghị hợp tác du lịch Việt Nam - Đài Loan lần thứ 7 tại Tân Bắc.
- Đón đoàn Famtrip Đài Loan vào Việt Nam khảo sát sản phẩm, dịch vụ du lịch.
- Các hoạt động khác của doanh nghiệp và địa phương triển khai thực hiện.



Biểu đồ 6.5: Tăng trưởng khách Đài Loan đến Việt Nam, 2014 - 2018



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Thị trường Đài Loan tăng khá nhanh trong vài năm trở lại đây, từ 388 nghìn lượt vào năm 2014 lên 714 nghìn lượt vào năm 2018, tốc độ tăng trưởng khá, có năm đạt trên 20% (năm 2017).

Thị trường Nga

- Đạt 606.637 lượt khách, tăng 5,7% so với năm 2017.
- Tăng trưởng có xu hướng chậm lại.

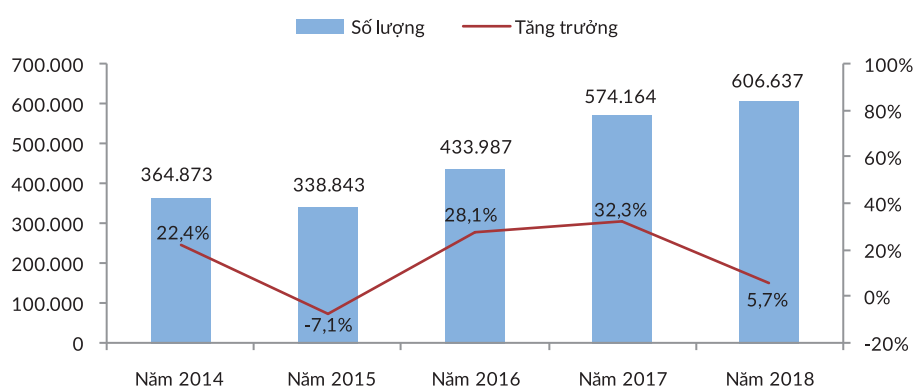
Nga vẫn là một trong những thị trường hàng đầu của du lịch Việt Nam. Từ năm 2015, lượng khách Nga đến Việt Nam có xu hướng tăng nhanh, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng trong năm 2018 giảm còn 5,7% so với 32,3% của năm 2017. Nguyên nhân chính do một số điểm đến đón khách du lịch Nga như Thổ Nhĩ Kỳ, Ai Cập có xu hướng hồi phục. Với chính sách giá rẻ, thời gian bay gần nên làm chuyển hướng một lượng khách du lịch Nga sang những thị trường này.

Hoạt động nổi bật:

- Việt Nam tiếp tục tham gia Hội chợ du lịch quốc tế MITT tại Mát-xcơ-va.
- Đón đoàn famtrip và presstrip của Nga đến khảo sát du lịch Việt Nam.



Biểu đồ 6.6: Tăng trưởng khách du lịch Nga đến Việt Nam, 2014 - 2018



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Thị trường Đông Nam Á

- Năm 2018, hầu hết các thị trường khách trong khu vực Đông Nam Á đến Việt Nam đều tăng trưởng.
- Một số thị trường tăng trưởng cao như Ma-lai-xi-a, Thái Lan, Phi-líp-pin.

Hoạt động nổi bật:

- Tham gia Hội chợ TRAVEX tại Thái Lan.
- Tổ chức phát động thị trường tại Phi-líp-pin, Ma-lai-xi-a, In-đô-nê-xi-a.
- Xúc tiến kết nối du lịch đường sông và đường bộ trong ASEAN, du lịch ẩm thực và di sản trong khu vực 5 nước CLMTV.
- Đón đoàn doanh nghiệp và báo chí từ nước thứ 3 qua Thái Lan, đoàn doanh nghiệp và báo chí từ Phi-líp-pin, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Thái Lan.



BẢNG 6.1: SỐ LƯỢNG VÀ TĂNG TRƯỞNG KHÁCH DU LỊCH TỪ MỘT SỐ THỊ TRƯỜNG ASEAN ĐẾN VIỆT NAM, 2017-2018

Thị trường	2017	2018	Tăng trưởng 2018/2017
Ma-lai-xi-a	480.456	540.119	12,4%
Thái Lan	301.587	349.310	15.8%
Xin-ga-po	277.658	286.246	3.1%
Cam-pu-chia	222.614	202.954	-8.8%
Lào	141.588	120.009	-15.2%
Phi-líp-pin	133.543	151.641	13.6%
In-đô-nê-xi-a	81.065	87.941	8.5%

Nguồn: tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Thị trường Úc và Niu Di-lân

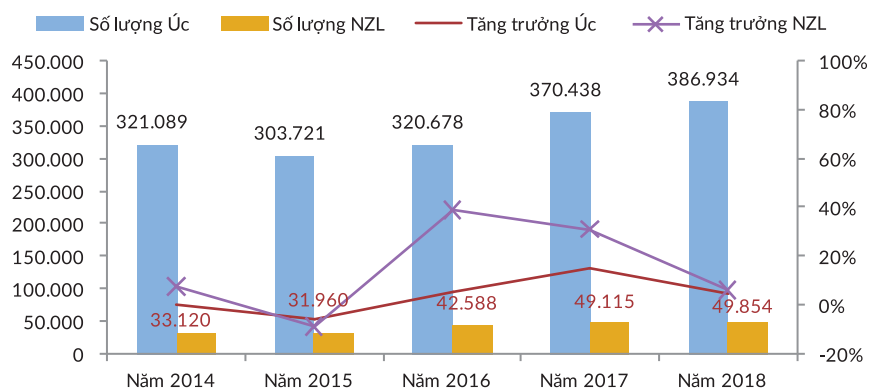
Năm 2018, Việt Nam đón 386.934 lượt khách du lịch Úc và 49.854 lượt khách du lịch từ Niu Di-lân với mức tăng trưởng lần lượt là 4,5% và 1,5% so với năm 2017. Tổng số khách đến từ hai thị trường này đạt 436.788 lượt khách, chiếm khoảng 2,8% tổng số khách quốc tế đến Việt Nam.

Hoạt động nổi bật:

- Tổ chức chương trình phát động thị trường tại 4 thành phố thủ phủ của 4 tiểu bang nước Úc, gồm Melbourne (bang Victoria), Adelaide (Nam Úc), Brisbane (bang Queensland), Sydney (bang New South Wales) và tại Auckland (Niu Di-lân).
- Tổ chức đón đoàn Famtrip từ thị trường Úc vào Việt Nam khảo sát sản phẩm, dịch vụ du lịch.
- Hãng hàng không Vietjet Air và Công ty Cảng hàng không Quốc tế Brisbane (BAC) đã ký kết thoả thuận hợp tác mở đường bay thẳng giữa TP. HCM và Brisbane ngày 16/3/2018, góp phần tăng trưởng lượng khách từ các thị trường này đến Việt Nam.



Biểu đồ 6.7: Tăng trưởng khách du lịch Úc và Niu Di-lân đến Việt Nam, 2014 - 2018



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Nhóm các thị trường Tây Âu (Anh, Đức, Pháp, I-ta-li-a và Tây Ban Nha)

Năm 2018, chính sách miễn visa cho 5 nước Tây Âu được tiếp tục gia hạn. Hoạt động xúc tiến, quảng bá tiếp tục được thúc đẩy tại các thị trường này. Lượng khách đến từ Tây Âu tăng trưởng ổn định.

Hoạt động nổi bật:

- Tham gia Hội chợ Du lịch quốc tế ITB Berlin tại Đức.
- Tham gia Hội chợ du lịch WTM tại Anh.
- Tham gia Hội chợ du lịch Top Resa tại Pháp và các sự kiện bên lề.
- Tổ chức các chương trình giới thiệu điểm đến tại các thành phố của các nước Đức, I-ta-li-a, Tây Ban Nha.
- Đón đoàn báo chí và doanh nghiệp từ I-ta-li-a đến Việt Nam.



BẢNG 6.2: SỐ LƯỢNG VÀ TĂNG TRƯỞNG KHÁCH DU LỊCH TỪ THỊ TRƯỜNG 5 NƯỚC TÂY ÂU ĐẾN VIỆT NAM, 2017-2018

Thị trường	2017	2018	Tăng trưởng 2018/2017
Anh	283.537	298.114	5,1%
Pháp	255.369	279.659	9,5%
Đức	199.872	213.986	7,7%
Tây Ban Nha	69.528	77.071	10,8%
I-ta-li-a	58.041	65.562	13,0%

Nguồn: tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Một số thị trường quốc tế tiềm năng

Ngoài nhóm các thị trường quốc tế ưu tiên, ngành Du lịch Việt Nam cũng khai thác nhóm thị trường tiềm năng như: Hà Lan, Áo, Thụy Sĩ, Cộng hòa Séc, Hung-ga-ri, Mỹ.

Năm 2018, Tổng cục Du lịch đã chủ động, tích cực phối hợp với các Đại sứ quán Việt Nam ở nước ngoài tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch đối với một số thị trường, đón đoàn doanh nghiệp và báo chí từ I-xra-en, Ca-ta.



MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT TRONG NƯỚC

Năm Du lịch Quốc gia 2018 - Quảng Ninh với chủ đề “*Hạ Long - Di sản, Kỳ quan - Điểm đến thân thiện*” được tổ chức với một chuỗi các sự kiện, chương trình trên địa bàn 15 tỉnh, thành phố trong cả nước, trong đó trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh có 56 chương trình, sự kiện; các tỉnh thành phố khác có 42 chương trình, sự kiện hưởng ứng. Các chương trình, sự kiện đã được tổ chức thành công, thu hút được đông đảo du khách đến tham quan, đồng thời tạo được hiệu ứng tích cực trong việc quảng bá hình ảnh của tỉnh Quảng Ninh đến với du khách trong và ngoài nước.



Hội chợ Du lịch quốc tế VITM Hà Nội 2018 có chủ đề “*Du lịch trực tuyến - Du lịch Việt Nam hướng tới công nghệ 4.0*”, nhằm thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ thông tin trong du lịch. Hội chợ có 502 gian hàng của 675 doanh nghiệp, trong đó có 112 gian của các doanh nghiệp và cơ quan xúc tiến của 21 quốc gia và vùng lãnh thổ. Đã có khoảng 3.000 lượt các doanh nghiệp đến làm việc tại hội chợ.



Hội chợ Du lịch quốc tế TP. Hồ Chí Minh - ITE HCMC 2018 với chủ đề “*Cửa ngõ đến với du lịch châu Á*” thu hút sự tham gia của hơn 20 quốc gia và vùng lãnh thổ, 14 cơ quan xúc tiến du lịch nước ngoài cùng 37 tỉnh, thành trong cả nước với gần 300 doanh nghiệp và 300 gian hàng, tăng 2,5% về số lượng gian hàng và tăng 8,1% về diện tích khu triển lãm so với năm 2017, đón 30.000 lượt khách tham quan và 4.500 cuộc hẹn giữa người mua và người bán. Hội chợ tập trung mở rộng thị trường khách từ Bắc Mỹ, châu Âu, Đông Bắc Á và Đông Nam Á, tạo đột phá trong xúc tiến du lịch thời gian tới.



Phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam quảng bá, tuyên truyền về Du lịch Việt Nam trên kênh VOV Giao thông, trên kênh truyền hình VOV TV; phối hợp với Đài truyền hình Việt Nam quảng bá, tuyên truyền về Du lịch Việt Nam trên kênh truyền hình quốc gia VTV; phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí trong nước và quốc tế tuyên truyền, quảng bá du lịch và thương hiệu du lịch Việt Nam.



Tăng cường quảng bá trực tuyến, trong đó điểm nhấn là việc Tổng cục Du lịch chính thức công bố website xúc tiến du lịch tại tên miền www.vietnam.travel, tổ chức các chiến dịch xúc tiến trên mạng xã hội (chiến dịch My Vietnam), các dự án phát triển ảnh 360 độ cũng như hoàn thành bước đầu xây dựng Ứng dụng thông tin du lịch cho các thiết bị di động (VietnamGo).





Bộ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Ngọc Thiện (giữa) tại Chương trình Đêm Việt Nam, tại Thái Lan tháng 01/2018

7

HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ

Với phương châm hợp tác quốc tế trong du lịch không chỉ là hoạt động đối ngoại đơn thuần mà gắn chặt với định hướng phát triển thị trường, thông qua các hoạt động, kế hoạch hợp tác góp phần đẩy mạnh giới thiệu, quảng bá hình ảnh du lịch Việt Nam trên trường quốc tế, chú trọng các thị trường trọng điểm và tiềm năng của Du lịch Việt Nam, công tác hợp tác quốc tế trong năm 2018 tiếp tục được triển khai cả về chiều rộng cũng như chiều sâu, đạt được nhiều kết quả tích cực.

TĂNG CƯỜNG KHAI THÁC HIỆU QUẢ HỢP TÁC TRONG CÁC KHUÔN KHỔ HỢP TÁC ĐA PHƯƠNG TRUYỀN THỐNG

HỢP TÁC TRONG ASEAN

- Tham dự tích cực và hiệu quả các sự kiện, phiên họp thường niên trong ASEAN: Diễn đàn Du lịch ASEAN (ATF) tại Chiềng Mai, Thái Lan, Phiên họp Nhóm công tác du lịch ASEAN và Phiên họp Cơ quan Du lịch quốc gia ASEAN.
- Tham dự các hoạt động, chương trình hợp tác trong khuôn khổ hợp tác du lịch ASEAN (Hội thảo thống kê du lịch ASEAN tại In-đô-nê-xi-a tháng 3/2018, Phiên họp Nhóm Công tác Marketing du

lịch ASEAN tại Phi-líp-pin tháng 3/2018, Hội thảo xây dựng Kế hoạch triển khai Thỏa thuận lẫn nhau về nghề du lịch (MRA-TP) lần thứ 3 tại Thái Lan tháng 6/2018, Hội thảo Tiêu chuẩn Cơ sở MICE của ASEAN tại Thái Lan tháng 8/2018, Hội nghị MRA-TP tại Cam-pu-chia tháng 6/2018).

- Tích cực chuẩn bị tổ chức Diễn đàn Du lịch ASEAN (ATF) 2019 tại Quảng Ninh vào tháng 01/2019 với chủ đề “ASEAN - Sức mạnh của sự thống nhất”.



Thứ trưởng Bộ VHTTDL Lê Quang Tùng phát biểu tại Hội nghị lần thứ nhất Ban chỉ đạo, Ban tổ chức Diễn đàn Du lịch ASEAN 2019, tháng 7/2018

HỢP TÁC TRONG KHUÔN KHỔ TIỂU VÙNG MÊ KÔNG MỞ RỘNG (GMS)

- Tham gia Diễn đàn Du lịch GMS 2018 và Phiên họp Nhóm Công tác du lịch (TWG) lần thứ 41 tại Thái Lan vào tháng 6/2018.
- Tham gia Hội nghị Hành lang phía Nam tại Cam-pu-chia tháng 8/2018.
- Đăng cai tổ chức Phiên họp Nhóm Công tác Du lịch GMS lần thứ 42 và các phiên họp liên quan tại Phú Quốc vào tháng 12/2018.





HỢP TÁC TRONG APEC, TỔ CHỨC DU LỊCH THẾ GIỚI (UNWTO)

- Tham dự Hội nghị Bộ trưởng và Hội Nhóm công tác Du lịch APEC, đề xuất ưu tiên hợp tác du lịch trong APEC và dự án về du lịch thông minh do Việt Nam điều phối.

- Tham gia xây dựng các cam kết khung cho các vấn đề chuyên môn sâu liên quan đến du lịch trong các khuôn khổ đa phương: Tham gia Nhóm chuyên gia xây dựng Công ước về hợp tác và tiếp cận công lý với khách du lịch quốc tế của Hội nghị La Hay về tư pháp quốc tế; Chuẩn bị hồ sơ trình Chính phủ về Công ước khung của UNWTO về ứng xử trong du lịch.

HỢP TÁC DU LỊCH SONG PHƯƠNG TẬP TRUNG VÀO CÁC THỊ TRƯỜNG NGUỒN ASEAN, ĐÔNG BẮC Á VÀ TÂY ÂU

Các văn bản hợp tác song phương

Trong năm 2018, Việt Nam đã ký kết 3 thỏa thuận hợp tác quốc tế với Nhật Bản và Pháp, nâng số điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế du lịch Việt Nam đã ký kết và tham gia lên 98, tiếp tục tạo điều kiện và cơ sở pháp lý tăng cường hợp tác với các đối tác trong thời gian tới. Ba thỏa thuận hợp tác song phương gồm có:

- Ý định thư về hợp tác du lịch được ký giữa Bộ VH-TT-DL (Việt Nam) và Bộ Ngoại giao và các vấn đề Châu Âu (Pháp) ký kết vào ngày 27/3/2018.

- Bản ghi nhớ về hợp tác du lịch giữa Tổng cục Du lịch với Hiệp hội Nhà nghỉ, Khách sạn Nhật Bản ký ngày 19/10/2018 tại Hà Nội.

- Kế hoạch Hành động hợp tác du lịch Việt Nam - Nhật Bản giai đoạn 2018-2020 ký kết vào tháng 11/2018.



Một số hoạt động hợp tác song phương cụ thể

- **Với Trung Quốc:** Triển khai Hiệp định đã ký với Trung Quốc về hợp tác khai thác du lịch thác Bản Giốc - Đứơc Thiên. Phối hợp với các bộ ngành xây dựng đề án cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Khu du lịch Thác Bản Giốc.

- **Với Xin-ga-po:** Tham dự Phiên họp Ủy ban hợp tác du lịch Việt Nam - Xin-ga-po và đề xuất các nội dung hợp tác du lịch, xúc tiến quảng bá chung hai nước (tháng 5/2018).

- **Với I-ta-li-a:** Hỗ trợ tổ chức đoàn Hội hữu nghị I-ta-li-a - Việt Nam vùng Veneto sang khảo sát tại Việt Nam, đưa tin, hình ảnh giới thiệu Du lịch Việt Nam.



- **Với Nhật Bản:** Tham dự Phiên họp Ủy ban hợp tác du lịch Việt Nam - Nhật Bản (tháng 11/2018). Hỗ trợ Cơ quan Xúc tiến Du lịch Nhật Bản tổ chức Ngày hội Du lịch Nhật Bản tại Việt Nam (tháng 10/2018).



- **Với Đài Loan:** Tham dự Hội nghị Hợp tác du lịch Việt Nam - Đài Loan tại Đài Loan và kết hợp tổ chức đoàn Du lịch Việt Nam khảo sát các sản phẩm du lịch, học tập kinh nghiệm phát triển du lịch của Đài Loan (tháng 11/2018).



- **Với một số thị trường tiềm năng:** Mở rộng hợp tác để tìm hiểu và khai thác một số thị trường mới như Trung Đông, châu Phi, châu Mỹ thông qua các hoạt động: Tham gia Chương trình hợp tác trao đổi kinh nghiệm phát triển du lịch liên quan văn hóa vùng trồng cà phê Cô-lôm-bi-a; phối hợp xúc tiến quảng bá du lịch với Ma-rốc thông qua tổ chức Hội thảo xúc tiến du lịch Việt Nam - Ma-rốc tại Hà Nội.

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHÁC

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực du lịch: hợp tác bồi dưỡng, đào tạo nhân lực cho du lịch Việt Nam giữa Tổng cục Du lịch và một số đối tác (Trung Quốc, Đài Loan, Nhật Bản), tổ chức quốc tế (ILO, GIZ) và trong các khuôn khổ hợp tác WTO, ASEAN, GMS thông qua việc cử cán bộ ngành Du lịch Việt Nam (cơ quan quản lý du lịch nhà nước, địa phương, doanh nghiệp du lịch, hướng dẫn viên...) tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn, phối hợp với các chuyên gia, tổ chức quốc tế tổ chức các hội thảo nâng cao năng lực nguồn nhân lực du lịch Việt Nam.

- Tổng hợp thông tin, phối hợp với Bộ Công an dự thảo báo cáo tổng kết và tiếp tục đề xuất chính sách thị thực tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch, mở rộng danh sách các nước được áp dụng E-visa đến Việt Nam.

Tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV, Quốc hội đã nhất trí kéo dài thời gian thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam theo Nghị quyết số 30/2016/QH14 trong thời gian hai năm kể từ ngày 01/02/2019.



Phó Tổng cục trưởng TCĐL Hà Văn Siêu tham dự Phiên họp Ủy ban hợp tác du lịch Việt Nam - Nhật Bản



Tổng cục trưởng TCDL Nguyễn Trung Khánh tại Diễn đàn Du lịch ASEAN (ATF) 2019, Hạ Long, tháng 01/2019

8

BỐI CẢNH VÀ TRIỂN VỌNG DU LỊCH VIỆT NAM NĂM 2019

BỐI CẢNH

Cơ hội

- Dự báo kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng ở mức 3,7% năm 2019, theo đánh giá Triển vọng Kinh tế thế giới của IMF số tháng 10/2018.
- Đà tăng trưởng kinh tế tiếp tục được duy trì đối với các thị trường lớn như Mỹ, Trung Quốc, Ấn Độ và Đông Nam Á (theo UNWTO và OECD) có thể thúc đẩy sự phát triển du lịch khu vực. Tầng lớp trung lưu với khả năng chi tiêu ngày càng cao ở các thị trường mới nổi khiến thị trường nguồn du lịch quốc tế ngày càng đa dạng hơn, trong khi khả năng kết nối thuận tiện, mức giá đi du lịch ngày càng phù hợp và sự đổi mới, sáng tạo của các dịch vụ du lịch tiếp tục thúc đẩy sự phát triển của du lịch thế giới.

- Dự báo tăng trưởng khách du lịch đến châu Á và Thái Bình Dương khoảng 5-6% năm 2019 với tiềm năng đáng kể ở nhiều thị trường mới nổi và sự phát triển của nhiều điểm đến.

- Khách du lịch Hàn Quốc đến Việt Nam có xu hướng tiếp tục tăng trưởng cao, cả về khách du lịch công vụ và khách du lịch tham quan, nghỉ dưỡng do kết quả của các hoạt động xúc tiến quảng bá, giao lưu, trao đổi thương mại, đầu tư, văn hóa, thể thao giữa hai nước; điểm đến đối với khách du lịch Hàn Quốc tại Việt Nam ngày càng đa dạng, trải đều các khu vực tại Việt Nam.

- Sự liên kết chặt chẽ hơn trong ASEAN khiến dòng khách trong khu vực có xu hướng tăng. Khách du lịch từ Bắc Mỹ và châu Úc ngày càng quan tâm đến Việt Nam.

- Đối với hầu hết các thị trường, hình ảnh du lịch Việt Nam đang ngày càng hấp dẫn hơn do các hoạt động xúc tiến quảng bá thời gian qua; quan hệ gần gũi và chính sách thị thực nhập cảnh ngày càng thuận lợi của Việt Nam.



Thách thức

- Xu hướng tăng trưởng kinh tế tiếp tục nhưng không mạnh mẽ như những năm trước đây. Rủi ro ảnh hưởng đến phát triển kinh tế có thể đến từ những căng thẳng về thương mại toàn cầu, chính sách thắt chặt tiền tệ, sự phát triển chậm hơn của các nền kinh tế châu Á và những yếu tố khó lường từ quá trình rút khỏi Liên minh châu Âu của Vương quốc Anh (Brexit) và các căng thẳng địa chính trị khác.

- Thị trường khách du lịch Trung Quốc có khả năng phát triển chậm lại do kinh tế Trung Quốc khó khăn hơn trong bối cảnh mâu thuẫn thương mại giữa Trung Quốc với Mỹ và các nước khác.

- Các nước trong khu vực cạnh tranh quyết liệt trong việc thu hút khách du lịch quốc tế thông qua các chính sách như tăng cường đầu tư xúc tiến quảng bá, phát triển sản phẩm, đẩy mạnh kết nối hàng không, tạo điều kiện thuận lợi về thị thực nhập cảnh...

- Biến đổi khí hậu, dịch bệnh... có khả năng xuất hiện những diễn biến phức tạp, khó lường.

Điểm mạnh

- Sự quan tâm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, sự hỗ trợ, vào cuộc của các Bộ, ngành, địa phương và toàn xã hội. Đặc biệt, các hành động triển khai Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn như chính sách miễn thị thực nhập cảnh đơn phương, tiếp tục thí điểm áp dụng thị thực điện tử, các hoạt động đối ngoại cấp cao của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước phát huy hiệu quả tích cực.

- Quá trình tích tụ của ngành du lịch thời gian qua và nỗ lực của các địa phương, doanh nghiệp đã hình thành hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch tương đối hiện đại, đạt đẳng cấp quốc tế, nhất là tại các địa bàn trọng điểm như Tp. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Phú Quốc, Khánh Hòa, Quảng Ninh, Đà Nẵng, góp phần nâng cao năng lực phục vụ, đón tiếp và thu hút khách du lịch. Bên cạnh các trung tâm, các điểm đến phụ cận ngày càng đa dạng.

- Năng lực vận tải hàng không của Việt Nam ngày càng được nâng cao; kết nối đường bộ giữa các điểm đến ngày càng thuận lợi hơn; khả năng tiếp cận Việt Nam bằng đường biển được cải thiện đáng kể.

Điểm yếu

- Mức tăng khách du lịch cao liên tục trong 3 năm qua khiến năng lực, sức chứa tại một số trung tâm du lịch vào một số thời điểm trong năm vượt quá giới hạn. Khách du lịch tập trung quá đông tại một điểm đến gây ra tình trạng quá tải, lộn xộn, mất vệ sinh, không an toàn, không bảo đảm chất lượng dịch vụ, kiểm soát giá cả không chặt chẽ dẫn đến những ảnh hưởng tiêu cực đối với hình ảnh du lịch Việt Nam.

- Những xung lực tạo ra dư địa phát triển mới đang hình thành tại các địa bàn trọng điểm và các điểm đến phụ cận, có thể chưa đáp ứng ngay được yêu cầu tiếp tục tăng trưởng với tốc độ cao, bền vững.

- Theo đánh giá của Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF), môi trường tự nhiên bị ô nhiễm, mức độ mở cửa quốc tế, hạ tầng dịch vụ du lịch của Việt Nam còn hạn chế so với yêu cầu phát triển.

- Chính sách, hoạt động quản lý du lịch, xúc tiến du lịch Việt Nam còn chưa thực sự linh hoạt, hiệu quả, tính kết nối đồng bộ chưa cao.

TRIỂN VỌNG 2019

Du lịch thế giới

Theo kết quả khảo sát các chuyên gia về du lịch của Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO), nhận định chung cho rằng du lịch thế giới năm 2019 tiếp tục duy trì tăng trưởng nhưng với tốc độ chậm lại. Theo dự báo của UNWTO:

- Khách du lịch quốc tế toàn cầu năm 2019 tăng khoảng 3%-4%, tương đương mức trung bình trong toàn giai đoạn 2008-2018 là 4,2%, thấp hơn mức tăng 5,6% năm 2018.

- Khu vực châu Á và Thái Bình Dương được dự báo có mức tăng trưởng cao nhất (5%-6%), tiếp theo là Trung Đông (4%-6%), châu Phi (3%-5%), châu Âu (3%-4%) và châu Mỹ (2%-3%).

Du lịch Việt Nam

- Trong 5 tháng đầu năm 2019, khách quốc tế đến Việt Nam ước đạt gần 7,3 triệu lượt, tăng 8,8% so với cùng kỳ năm 2018. Khách du lịch nội địa ước đạt 38,5 triệu lượt, trong đó có 19,4 triệu lượt khách lưu trú; tổng thu từ khách du lịch ước đạt 285.700 tỷ đồng, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm 2018.

- Cả năm 2019, lượng khách quốc tế đến Việt Nam dự kiến sẽ tiếp tục tăng trưởng nhưng ở mức thấp hơn so với mức tăng của năm 2018 (19,9%) do bối cảnh, xu hướng quốc tế và lượng khách quốc tế đến Việt Nam đã đạt quy mô lớn hơn thời kỳ trước; tuy nhiên, vẫn sẽ cao hơn đáng kể so với tốc độ tăng trưởng bình quân của thế giới là 3%-4% và khu vực châu Á và Thái Bình Dương là 5%-6% (theo dự báo của Tổ chức Du lịch thế giới).

- Đối với thị trường khách du lịch quốc tế: Trung Quốc và Hàn Quốc tiếp tục là hai thị trường nguồn lớn nhất của du lịch Việt Nam, tuy nhiên tăng trưởng từ thị trường Trung Quốc sẽ chững lại, khó có thể đạt được mức cao như năm 2017 và 2018. Bên cạnh đó, thị trường Nhật, Đài Loan, Nga, Úc, Đông Nam Á tiếp tục tăng trưởng tích cực. Thị trường Tây Âu và Mỹ tiếp tục duy trì mức tăng trưởng ổn định.

- Thị trường khách du lịch nội địa tiếp tục sôi động với hàng loạt các chương trình kích cầu du lịch của các hãng hàng không, các công ty lữ hành, cơ sở lưu trú... Tốc độ tăng trưởng dự báo đạt khoảng 6,5-8,5%. Tổng thu từ khách du lịch dự báo tăng khoảng 10-12% so với năm 2018.



Bến thuyền Tràng An (Ninh Bình)

1.1. KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM NĂM 2018 CHIA THEO THỊ TRƯỜNG

STT	Thị trường	Số lượng khách quốc tế đến (lượt khách)	Tăng trưởng so với năm 2017 (%)
	Tổng số	15.497.791	19,9
1	Trung Quốc	4.966.468	23,9
2	Hàn Quốc	3.485.406	44,3
3	Nhật Bản	826.674	3,6
4	Đài Loan	714.112	15,9
5	Mỹ	687.226	11,9
6	Nga	606.637	5,7
7	Ma-lai-xi-a	540.119	12,4
8	Úc	386.934	4,5
9	Thái Lan	349.310	15,8
10	Anh	298.114	5,1
11	Xin-ga-po	286.246	3,1
12	Pháp	279.659	9,5
13	Đức	213.986	7,1
14	Cam-pu-chia	202.954	-8,8
15	Phi-líp-pin	151.641	13,6
16	Ca-na-đa	149.535	8,2
17	Lào	120.009	-15,2
18	In-đô-nê-xi-a	87.941	8,5
19	Hà Lan	77.300	6,9
20	Tây Ban Nha	77.071	10,8
21	I-ta-li-a	65.562	13,0
22	Hồng Kông	62.208	30,4
23	Niu Di-lân	49.854	1,5
24	Thụy Điển	49.723	12,9
25	Đan Mạch	39.926	15,0
26	Thụy Sĩ	34.541	4,3
27	Bỉ	31.382	7,7
28	Na Uy	26.134	7,6
29	Phần Lan	22.785	24,9
30	Các thị trường khác	608.334	12,9

Nguồn: Tổng cục Thống kê

1.2. KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ ĐẾN MỘT SỐ TRỌNG ĐIỂM DU LỊCH NĂM 2018

STT	Tỉnh/thành phố	Số lượng khách quốc tế đến (lượt khách)
1	TP. Hồ Chí Minh	7.500.000
2	Hà Nội	5.740.000
3	Quảng Ninh	5.200.000
4	Quảng Nam	3.780.000
5	Đà Nẵng	2.875.000
6	Khánh Hòa	2.800.000
7	Thừa Thiên-Huế	1.951.461
8	Ninh Bình	876.930
9	Hải Phòng	857.000
10	Lào Cai	718.585
11	Bình Thuận	675.000
12	Kiên Giang	580.000
13	Lâm Đồng	485.000
14	Bà Rịa - Vũng Tàu	424.000
15	Cần Thơ (*)	363.800
16	Bình Dương	300.000
17	Bình Định	286.463
18	Hà Giang	273.193
19	Quảng Bình	180.000
20	Quảng Trị	168.000
21	Điện Biên	150.000
22	Nghệ An	128.700

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu báo cáo của các địa phương
 (*) Tính số khách có nghỉ đêm tại CSLTDL

1.3. KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM CHIA THEO THÁNG, 2017-2018

Tháng	Năm 2017 (lượt khách)	Năm 2018 (lượt khách)	Tăng trưởng (%)
Tháng 1	1.007.238	1.430.242	42,0
Tháng 2	1.199.421	1.431.845	19,4
Tháng 3	1.005.821	1.343.314	33,6
Tháng 4	1.071.650	1.341.913	25,2
Tháng 5	972.844	1.161.114	19,4
Tháng 6	949.362	1.183.102	24,6
Tháng 7	1.036.880	1.188.817	14,7
Tháng 8	1.229.163	1.323.546	7,7

1.3. KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM CHIA THEO THÁNG, 2017-2018 (tiếp theo)

Tháng	Năm 2017 (lượt khách)	Năm 2018 (lượt khách)	Tăng trưởng (%)
Tháng 9	975.952	1.212.597	24,2
Tháng 10	1.024.899	1.205.157	17,6
Tháng 11	1.172.568	1.301.909	11,0
Tháng 12	1.276.353	1.374.235	7,7
Tổng	12.922.151	15.497.791	19,9

Nguồn: Tổng cục Thống kê

1.4. DANH SÁCH KHU DU LỊCH QUỐC GIA ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TÍNH ĐẾN HẾT NĂM 2018

- ✓ Khu du lịch quốc gia Hồ Tuyên Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Quyết định số 205/QĐ-TTg ngày 15/02/2017).
- ✓ Khu du lịch quốc gia Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Quyết định số 1927/QĐ-TTg ngày 01/12/2017).
- ✓ Khu du lịch quốc gia Núi Sam, tỉnh An Giang (Quyết định 2646/QĐ-BVHTTDL ngày 13/7/2018).

1.5. MỘT SỐ VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN DU LỊCH ĐƯỢC BAN HÀNH TRONG NĂM 2018

- ✓ Quyết định số 17/2018/QĐ-TTg ngày 30/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Du lịch, trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- ✓ Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 30/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Đề án tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025”.
- ✓ Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 5/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”.
- ✓ Quyết định số 49/2018/QĐ-TTg ngày 12/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch.
- ✓ Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài.
- ✓ Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.
- ✓ Nghị quyết 54/NQ-CP ngày 10/5/2018 của phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4/2018, trong đó thống nhất gia hạn 03 năm kể từ ngày 01/7/2018 đến hết ngày 30/6/2021 về việc miễn thị thực đơn phương cho công dân các nước: Vương quốc Anh, Cộng hòa liên bang Đức, Cộng hòa I-ta-li-a, Cộng hòa Pháp, Vương quốc Tây Ban Nha với thời hạn tạm trú tại Việt Nam không quá 15 ngày kể từ ngày nhập cảnh, không phân biệt loại hộ chiếu, mục đích nhập cảnh trên cơ sở đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật Việt Nam.

1.6. DANH SÁCH QUY HOẠCH DU LỊCH ĐƯỢC THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT NĂM 2018

- ✓ Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Lăng Cô - Cảnh Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 1774/QĐ-TTg ngày 19/12/2018).
- ✓ Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Hồ Thác Bà, tỉnh Yên Bái đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 1775/QĐ-TTg ngày 19/12/2018).
- ✓ Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Mũi Né, tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 1772/QĐ-TTg ngày 18/12/2018).
- ✓ Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Đankia - Suối Vàng, tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 18/12/2018).
- ✓ Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Mũi Cà Mau, tỉnh Cà Mau đến năm 2030 (Quyết định số 744/QĐ-TTg ngày 18/6/2018).
- ✓ Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Tam Chúc, tỉnh Hà Nam đến năm 2030 (Quyết định số 526/QĐ-TTg ngày 15/5/2018).

1.7. SỐ CSLTDL 4-5 SAO MỚI XẾP HẠNG NĂM 2018 PHÂN THEO TỈNH, THÀNH PHỐ

STT	Tỉnh/thành phố	4 sao		5 sao		Tổng cộng	
		Số lượng	Số buồng	Số lượng	Số buồng	Số lượng	Số buồng
1	Bình Định	2	217			2	217
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	1	126			1	126
3	Cần Thơ			1	262	1	262
4	Đà Nẵng	8	1.021	4	1.589	12	2.610
5	Đồng Nai			1	208	1	208
6	Hà Nội	1	61	1	80	2	141
7	Hà Tĩnh			1	311	1	311
8	Kiên Giang	1	169	5	2.745	6	2.914
9	Khánh Hòa	6	892	6	3.459	12	4.351
10	Lạng Sơn			1	127	1	127
11	Lào Cai			2	401	2	401
12	Lâm Đồng	2	291	1	200	3	491
13	Nghệ An	1	250			1	250
14	Quảng Bình	2	257			2	257
15	Quảng Nam	2	243	1	561	3	804
16	Quảng Ninh	3	364			3	364
17	Quảng Ngãi	1	92			1	92
18	Sơn La			1	167	1	167
19	TP. Hồ Chí Minh	1	99			1	99
	Tổng	31	4.082	25	10.110	56	14.192

Nguồn: Tổng cục Du lịch

1.8. DANH SÁCH CSLTDL 4-5 SAO MỚI XẾP HẠNG NĂM 2018

STT	Tên CSLTDL	Số buồng/phòng	Tỉnh/thành phố
Hạng 5 sao			
1	Vinpearl Cần Thơ	262	Cần Thơ
2	Four Point by Sheraton Danang	364	Đà Nẵng
3	Khu căn hộ du lịch Vinpearl Condotel Riverfront Danang	864	Đà Nẵng
4	Risemount Đà Nẵng	103	Đà Nẵng
5	Sheraton Grand Đà Nẵng	258	Đà Nẵng
6	Central Park	208	Đồng Nai
7	Khu căn hộ du lịch Artemis	80	Hà Nội
8	Vinpearl Hà Tĩnh	311	Hà Tĩnh
9	Radisson Blu Resort Phú Quốc	514	Kiên Giang
10	Thiên Thanh	181	Kiên Giang
11	Vinoasis Phú Quốc	1.378	Kiên Giang
12	Vinpearl Phú Quốc Ocean Resort & Villas	340	Kiên Giang
13	Vinpearl Phú Quốc Paradise Resort & Villas	332	Kiên Giang
14	Citadines Bayfront Nha Trang	313	Khánh Hòa
15	Khách sạn nghỉ dưỡng The Anam	213	Khánh Hòa
16	Khu căn hộ du lịch Champa Island	519	Khánh Hòa
17	Khu căn hộ du lịch Vinpearl Condotel Empire Nha Trang	1.221	Khánh Hòa
18	Swandor Hotels & Resorts Cam Ranh	589	Khánh Hòa
19	Vinpearl Nha Trang Long Beach Villas	604	Khánh Hòa
20	Mường Thanh Luxury Lạng Sơn	127	Lạng Sơn
21	De La Coupole Sa Pa	249	Lào Cai
22	Silk Path Grand Resort & Spa Sa Pa	152	Lào Cai
23	LaDalat	200	Lâm Đồng
24	Vinpearl Resort & Golf Nam Hội An	561	Quảng Nam
25	Mường Thanh Sơn La	167	Sơn La

1.8. DANH SÁCH CSLTDL 4-5 SAO MỚI XẾP HẠNG NĂM 2018 (tiếp theo)

STT	Tên CSLTDL	Số buồng/phòng	Tỉnh/thành phố
Hạng 4 sao			
1	New Wave	126	Bà Rịa - Vũng Tàu
2	Hoàng Yến	106	Bình Định
3	Hương Việt	111	Bình Định
4	Belle Maison Parosand Đà Nẵng	138	Đà Nẵng
5	Danaciti	83	Đà Nẵng
6	Luxtery	92	Đà Nẵng
7	New Orient	100	Đà Nẵng
8	Như Minh Plaza	90	Đà Nẵng
9	Paris Deli	140	Đà Nẵng
10	Satya	88	Đà Nẵng
11	Zen Diamond Suites	290	Đà Nẵng
12	Melia Bavi Mountain Retreat	61	Hà Nội
13	Ocean Pearl Phú Quốc	169	Kiên Giang
14	Ibis Styles Nha Trang	311	Khánh Hòa
15	King Town Grand	107	Khánh Hòa
16	Khách sạn và căn hộ Maple	138	Khánh Hòa
17	Rosaka	139	Khánh Hòa
18	Sen Việt Premium Nha Trang	99	Khánh Hòa
19	Stella Maris Nha Trang	98	Khánh Hòa
20	Du Parc Dalat	140	Lâm Đồng
21	Swiss – Belresort Tuyền Lâm	151	Lâm Đồng
22	Summer Cửa Lò	250	Nghệ An
23	Royal	113	Quảng Bình
24	Vĩnh Hoàng	144	Quảng Bình
25	Allegro Hội An	93	Quảng Nam
26	Grandvrio Ocean Resort Danang	150	Quảng Nam
27	Hạ Long Harbour	111	Quảng Ninh
28	Royal Lotus Hạ Long Resort & Villas	147	Quảng Ninh
29	Song Lộc	106	Quảng Ninh
30	Mường Thanh Holiday Lý Sơn	92	Quảng Ngãi
31	Phương Bắc	99	TP. Hồ Chí Minh
Tổng cộng		14.192	

Nguồn: Tổng cục Du lịch

1.9. SỐ LƯỢNG CSLTDL 4-5 SAO VÀ CAO CẤP CHIA THEO VÙNG DU LỊCH TÍNH ĐẾN HẾT NĂM 2018

	Vùng	Số CSLTDL			Số buồng		
		5 sao	4 sao	Cao cấp	5 sao	4 sao	Cao cấp
I	Đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc	35	50	1	8.636	7.222	15
1	Hà Nội	21	16		5.866	2.401	
2	Vĩnh Phúc	2	1		200	172	
3	Bắc Ninh	3	1		543	86	
4	Hưng Yên						
5	Hải Dương		1			157	
6	Hải Phòng	2	8	1	235	931	15
7	Quảng Ninh	6	20		1.601	3.045	
8	Thái Bình						
9	Hà Nam	1			191		
10	Nam Định						
11	Ninh Bình		3			430	
II	Trung du và miền núi Bắc Bộ	6	8	0	1.319	1.126	0
13	Bắc Giang		1			195	
14	Cao Bằng						
15	Bắc Kạn						
15	Lạng Sơn	1			124		
16	Thái Nguyên						
17	Hà Giang						
18	Tuyên Quang		1			150	
19	Phú Thọ	1			199		
20	Hòa Bình						
21	Điện Biên						
22	Lai Châu						
23	Lào Cai	3	5		829	610	
24	Sơn La	1	1		167	171	
25	Yên Bái						
III	Bắc Trung Bộ	11	32	0	7.714	4.435	0
26	Thanh Hóa	2	5		5.473	829	
27	Nghệ An	2	8		643	1.251	
28	Hà Tĩnh	1	1		311	198	
29	Quảng Bình	1	5		234	672	
30	Quảng Trị		2			273	
31	Thừa Thiên - Huế	5	11		1.053	1.212	

1.9. SỐ LƯỢNG CSLTDL 4-5 SAO VÀ CAO CẤP CHIA THEO VÙNG DU LỊCH TÍNH ĐẾN HẾT NĂM 2018 (tiếp theo)

Vùng	Số CSLTDL			Số buồng		
	5 sao	4 sao	Cao cấp	5 sao	4 sao	Cao cấp
IV Nam Trung Bộ	56	111	0	19.278	14.131	0
32 Đà Nẵng	20	31		5.930	4.359	
33 Quảng Nam	7	21		1.754	2.435	
34 Quảng Ngãi		3			285	
35 Bình Định	1	6		515	706	
36 Phú Yên	2	2		311	169	
37 Khánh Hoà	24	23		10.523	3.866	
38 Bình Thuận	2	24		245	2.369	
39 Ninh Thuận		1			122	
V Tây Nguyên	4	15	0	616	1.933	0
40 Kon Tum						
41 Gia Lai		1			117	
42 Đắk Nông						
43 Đắk Lắk	1	2		231	276	
44 Lâm Đồng	3	12		385	1.540	
VI Đông Nam Bộ	28	42	0	8.074	5.517	0
45 TP. Hồ Chí Minh	22	26		6.566	3.501	
46 Tây Ninh						
47 Bình Phước						
48 Bình Dương	1			186		
49 Đồng Nai	1	1		208	132	
50 Bà Rịa - Vũng Tàu	4	15		1.114	1.884	
VII Đồng bằng sông Cửu Long	12	18	0	6.173	2.210	0
51 Long An						
52 Tiền Giang						
53 An Giang		1			92	
54 Bến Tre		1			81	
55 Đồng Tháp						
56 Vĩnh Long						
57 Cần Thơ	2	6		571	645	
58 Hậu Giang						
59 Trà Vinh						
60 Sóc Trăng						
61 Bạc Liêu						
62 Kiên Giang	10	9		5.602	1.215	
63 Cà Mau		1			177	
Tổng cộng	152	276	1	51.810	36.754	15

Nguồn: Tổng cục Du lịch

**1.10. SỐ LƯỢNG DOANH NGHIỆP KINH DOANH LỮ HÀNH QUỐC TẾ
CHIA THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP, 2015-2018**

Loại hình doanh nghiệp	2015	2016	2017	2018
Doanh nghiệp nhà nước	8*	5*	5*	0
Công ty cổ phần	507	489	556	788
Công ty TNHH	1.026	1.081	1.164	1.207
Doanh nghiệp tư nhân	8	10	11	7
Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	15	15	16	20
Tổng số	1.564	1.600	1.752	2.178

(*) Doanh nghiệp có vốn nhà nước
Nguồn: Tổng cục Du lịch

**1.11. SỐ THẺ HDVDL QUỐC TẾ CÒN THỜI HẠN TÍNH ĐẾN HẾT 2018,
CHIA THEO NGOẠI NGỮ SỬ DỤNG**

STT	Ngoại ngữ sử dụng (Thống kê theo ngoại ngữ chính của HDV)	Tính đến hết 2018
	TỔNG	15.056
1.	Anh	7.878
2.	Pháp	1.283
3.	Đức	378
4.	Trung	3.652
5.	Nhật	550
6.	Hàn	278
7.	Tây Ban Nha	249
8.	Nga	430
9.	Thái	230
10.	Ngôn ngữ khác	128

Nguồn: Tổng cục Du lịch

**1.12. CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI VÀO DỊCH VỤ LƯU TRÚ, ĂN UỐNG;
NGHỆ THUẬT, VUI CHƠI, GIẢI TRÍ NĂM 2018**

Chuyên ngành	Năm 2018						
	Cấp mới		Tăng vốn		Góp vốn, mua cổ phần		Tổng vốn đăng ký cấp mới, vốn tăng thêm và vốn góp (triệu USD)
	Số dự án cấp mới	Vốn đăng ký cấp mới (triệu USD)	Số lượt dự án tăng vốn	Vốn đăng ký tăng thêm (triệu USD)	Số lượt góp vốn, mua cổ phần	Vốn góp (triệu USD)	
Dịch vụ lưu trú và ăn uống	102	27,364	21	59,821	311	491,341	578,525
Nghệ thuật, vui chơi và giải trí	7	6,198	1	1125	9	2,437	1.133,635
Tổng	109	33,562	22	1.184,821	320	493,778	1.712,160

Nguồn: Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư

10 sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch tiêu biểu năm 2018

- 1 Ẩn tượng Lễ hội Pháo hoa Quốc tế Đà Nẵng năm 2018.
- 2 Công viên Địa chất Non nước Cao Bằng được UNESCO công nhận là Công viên địa chất Toàn cầu UNESCO.
- 3 Không gian nghệ thuật đương đại độc đáo tại Nhà Quốc hội.
- 4 Lần đầu tiên xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.
- 5 Nhan sắc Việt khẳng định vị thế trên bản đồ sắc đẹp thế giới.
- 6 Asian Games 18 - Kỳ Asian Games thành công nhất của Thể thao Việt Nam.
- 7 Đội tuyển bóng đá nam quốc gia giành Cúp vô địch tại giải vô địch bóng đá Đông Nam Á (AFF Suzuki Cup) sau 10 năm chờ đợi.
- 8 Lần đầu tiên Bóng đá Việt Nam giành ngôi Á quân tại Giải vô địch Bóng đá U23 Châu Á.
- 9 Du lịch Việt Nam đón 15 triệu khách quốc tế trong năm 2018.
- 10 Lần đầu tiên Việt Nam nhận giải thưởng Điểm đến du lịch hàng đầu Châu Á năm 2018 do tổ chức Giải thưởng Du lịch thế giới World Travel Award (WTA) trao tặng.



Một số sự kiện, hoạt động tiêu biểu tại các địa phương

- Lễ hội Áo dài Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 5 (tháng 3)
- Lễ hội hoa ban Điện Biên (tháng 3)
- Lễ hội "Hương sắc Trà xuân - vùng chè đặc sản Tân Cương" tại Thái Nguyên (24/2-2/3)
- Lễ Kỷ niệm 1050 năm Nhà nước Đại Cồ Việt và Lễ hội Hoa Lư (tháng 4)
- Lễ hội Carnival Hạ Long (tháng 4)
- Liên hoan ẩm thực quốc tế - Huế (25/4-2/5)
- Festival Huế 2018 (diễn ra từ 27/4 - 2/5)
- Lễ hội Hoa phượng đỏ tại Hải Phòng (tháng 5)
- Lễ hội Làng Sen tại Nghệ An (tháng 5)
- Tuần Du lịch Ninh Bình (tháng 5)
- Tuần Văn hóa - Du lịch Bắc Hà "Sắc màu cao nguyên trắng" tại Lào Cai (tháng 6)
- Liên hoan Du lịch Mẫu Sơn tại Lạng Sơn (tháng 7)
- Lễ hội Mùa thu - Bát Xát tại Lào Cai (tháng 8)
- Lễ hội sâm Ngọc Linh tại Quảng Nam (tháng 8)
- Festival biển Bà Rịa - Vũng Tàu (28/8-5/9)

- Liên hoan trình diễn di sản văn hóa phi vật thể quốc gia lần thứ nhất và Lễ hội thành Tuyên tại Tuyên Quang (tháng 9)
- Tuần Văn hóa Du lịch “Qua miền Di sản ruộng bậc thang Hoàng Su Phì” tại Hà Giang (tháng 9)
- Liên hoan ẩm thực toàn quốc Quảng Ninh (tháng 9)
- Lễ hội văn hóa, thể thao và du lịch tại Ninh Bình (tháng 10)
- Lễ hội văn hóa ẩm thực Hà Nội (tháng 10)
- Lễ hội du lịch thác Bản Giốc tại Trùng Khánh, Cao Bằng (tháng 10)
- Tuần Văn hóa - Du lịch Mường Lò tại Yên Bái (tháng 10)
- Mùa hội Cỏ hồng Lang Biang tại Lạc Dương, Lâm Đồng (tháng 11)
- Tuần lễ Văn hóa, Du lịch - Liên hoan ẩm thực Nam Bộ tại Trà Vinh (tháng 11)
- Tuần Văn hóa - Du lịch Kon Tum lần thứ 4 (tháng 12)
- Festival văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên tại Gia Lai (tháng 12)

DANH HIỆU/GIẢI THƯỞNG QUỐC TẾ NĂM 2018

Quốc gia

- Du lịch Việt Nam đạt giải thưởng World Travel Awards, hạng mục Điểm đến du lịch hàng đầu châu Á.
- Việt Nam đạt giải thưởng World Golf Awards, hạng mục Điểm đến golf tốt nhất châu Á.
- Việt Nam đứng thứ 3 trong 10 quốc gia có lượng khách du lịch quốc tế tăng trưởng mạnh nhất (theo Báo cáo “Điểm nhấn Du lịch 2018” của Tổ chức Du lịch thế giới UNWTO).
- Việt Nam được độc giả Tripadvisor bình chọn trong danh sách 10 quốc gia có du lịch trải nghiệm hàng đầu thế giới năm 2018.



Điểm đến

- Cầu Vàng, Bà Nà Hill, Đà Nẵng được tạp chí Time bình chọn vào 100 địa điểm tuyệt vời nhất thế giới năm 2018. Ngoài ra Cầu Vàng còn liên tục xuất hiện trên các hãng thông tấn tên tuổi như CNN, BBC, New York Times, Reuters, The Guardian, AFP, The Mirror...
- Hội An được Travel and Leisure bình chọn trong danh sách 10 thành phố hàng đầu châu Á năm 2018.
- Thành phố Hồ Chí Minh được Lonely Planet bình chọn trong danh sách 10 điểm đến hấp dẫn nhất châu Á năm 2018.
- Hà Nội được độc giả Tripadvisor bình chọn trong danh sách 25 điểm đến hàng đầu thế giới năm 2018.



Chùa Cầu (Hội An, Quảng Nam)

Dịch vụ

Lưu trú

- InterContinental Danang Sun Peninsula Resort đạt giải thưởng World Travel Awards, hạng mục Khu nghỉ dưỡng xanh hàng đầu thế giới năm 2018.
- InterContinental Danang Sun Peninsula Resort còn đạt giải thưởng World Travel Awards, hạng mục Khu nghỉ dưỡng tổ chức sự kiện, đám cưới và Khu nghỉ dưỡng dành cho gia đình sang trọng hàng đầu thế giới năm 2018.
- JW Marriott Phu Quoc Emerald Bay đạt giải thưởng World Travel Awards, hạng mục Khu nghỉ dưỡng biển đảo sang trọng và Khu nghỉ dưỡng chủ đề sang trọng hàng đầu thế giới năm 2018.
- Park Hyatt Saigon đạt giải thưởng Readers' Choice Awards, hạng mục 50 khách sạn tốt nhất thế giới năm 2018.
- Park Hyatt Saigon, Sofitel Legend Metropole Hanoi, La Residence Hotel & Spa, The Reverie Saigon, Villa Song Saigon đạt giải thưởng Readers' Choice Awards, hạng mục 20 Khách sạn hàng đầu châu Á năm 2018.
- Four Seasons Resort the Nam Hai được Travel and Leisure bình chọn trong danh sách 100 khách sạn hàng đầu thế giới năm 2018.
- Hanoi La Siesta Hotel & Spa và O'Gallery Premier Hotel & Spa được độc giả Tripadvisor bình chọn trong danh sách 25 khách sạn hàng đầu thế giới năm 2018.
- Naman Retreat đạt giải thưởng World Travel Awards, hạng mục Retreat hàng đầu châu Á năm 2018.

- Harnn Heritage Spa, InterContinental Danang Sun Peninsula Resort đạt giải World Spa Awards, hạng mục Spa tốt nhất châu Á năm 2018.

Nhà hàng

- Department of Chemistry Bar, JW Marriott Phu Quoc Emerald Bay đạt giải thưởng World Travel Awards, hạng mục Quầy bar chủ đề hàng đầu thế giới năm 2018.

Lữ hành

- Vietravel đạt giải thưởng World Travel Awards, hạng mục Nhà điều hành tour du lịch trọn gói hàng đầu thế giới và Công ty du lịch hàng đầu châu Á năm 2018.

Vận chuyển

- Vietnam Airlines nhận giải thưởng Hãng hàng không 4 sao toàn cầu của tổ chức APEX (The Airline Passenger Experience Association) năm 2018.

- Vietnam Airlines đạt giải thưởng World Travel Awards, hạng mục Hãng hàng không hàng đầu thế giới về hạng phổ thông đặc biệt và Hãng hàng không hàng đầu thế giới về bản sắc văn hóa năm 2018.

Văn hóa, thể thao, giải trí

- Bảo tàng Chứng tích chiến tranh được độc giả Tripadvisor bình chọn trong danh sách 25 bảo tàng hàng đầu thế giới năm 2018.

- Show diễn thực cảnh "Tinh hoa Bắc bộ" giành giải Vàng dành cho hạng mục "Đổi mới trong Truyền thông, Truyền thông thị giác và Giải trí trực quan" (trong khuôn khổ giải thưởng Stevie Award Châu Á - Thái Bình Dương).

Giải thưởng Du lịch ASEAN (ASEAN Tourism Awards) tại ATF Việt Nam 2019 cho thành tích các đơn vị đạt được trong năm 2018

Du lịch cộng đồng ASEAN

1. Khu Bảo tồn Làng nhà sàn Dân tộc sinh thái Thái Hải, tỉnh Thái Nguyên.
2. HTX Du lịch dựa vào cộng đồng Cơ Tu - Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.
3. Khu du lịch cộng đồng xóm Đá Bia, tỉnh Hòa Bình.

Homestay ASEAN

1. Homestay Làng du lịch Mỹ Khánh, TP. Cần Thơ.
2. Cụm Homestay huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

gồm 04 nhà: Huy Trung Homestay, Sên Cường Homestay, Văn Khuya Homestay, Bắc Hà Lake-view Homestay.

3. Cụm Homestay Suối Mu, xã Tự Do, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình gồm 05 nhà: Suối Mu 99 Homestay, Suối Mu 1 Homestay, Suối Mu 2 Homestay, Rừng xanh Homestay, Stream view Homestay.

4. Homestay Achu, bản Hua Tật, tỉnh Sơn La.

5. Phương Thảo Homestay, xã An Bình, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Giải thưởng Du lịch ASEAN (ASEAN Tourism Awards) tại ATF Việt Nam 2019 cho thành tích các đơn vị đạt được trong năm 2018

Dịch vụ Spa ASEAN

1. Six senses Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
2. Iris Spa, Iris Hotel, TP. Cần Thơ.
3. Cham Spa & Massage, TP. Đà Nẵng.
4. My Chi Wellness & Spa (Almanity Hội An Wellness Resort), tỉnh Quảng Nam.

Nhà vệ sinh công cộng ASEAN

1. CTCP Công nghệ MT Tiên Phong, TP. Hồ Chí Minh.
2. Cabin Nhà vệ sinh thông minh, tỉnh Bình Dương.
3. Nhà vệ sinh Trạm dịch vụ V52, tỉnh Hải Dương.

GIẢI THƯỞNG DU LỊCH VIỆT NAM NĂM 2018

Khách sạn 5 sao hàng đầu Việt Nam 2018

1. Khách sạn nghỉ dưỡng Intercontinental Danang Sun Peninsula Resort, TP. Đà Nẵng.
2. Khách sạn nghỉ dưỡng Naman Retreat, TP. Đà Nẵng
3. Khách sạn Metropole Hà Nội, TP. Hà Nội.
4. Khách sạn nghỉ dưỡng Fusion Maia Đà Nẵng, TP. Đà Nẵng.
5. Khách sạn nghỉ dưỡng Vinpearl Phú Quốc Resort, tỉnh Kiên Giang.
6. Khách sạn nghỉ dưỡng InterContinental Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
7. Khách sạn nghỉ dưỡng Hyatt Regency Danang, TP. Đà Nẵng.
8. Khách sạn nghỉ dưỡng Vinpearl Halong Bay Resort, tỉnh Quảng Ninh.
9. Khách sạn Melia Hà Nội, TP. Hà Nội.
10. Khách sạn Sheraton Hà Nội, TP. Hà Nội.
11. Khách sạn nghỉ dưỡng Vinpearl Nha Trang Bay Resort & Villas, tỉnh Khánh Hòa.
12. Khách sạn Evason Ana Mandara, tỉnh Khánh Hòa
13. Khách sạn Bến Thành (Rex Hotel), TP. Hồ Chí Minh.
14. Khách sạn Dalat Palace, tỉnh Lâm Đồng.
15. Khách sạn Indochine Palace, tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Khách sạn 4 sao hàng đầu Việt Nam 2018

1. Khách sạn Novotel Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
2. Khách sạn TTC Premium - Michelia, tỉnh Khánh Hòa.
3. Khách sạn Hà Nội Fortuna, TP. Hà Nội.
4. Khách sạn Bông sen Hoàng Gia Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
5. Khách sạn nghỉ dưỡng Victoria Phan Thiết Resort, tỉnh Bình Thuận.
6. Khách sạn Hạ Long Palace, tỉnh Quảng Ninh.
7. Khách sạn Mường Thanh Grand Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
8. Khu du lịch Làng Tre Mũi Né (Bamboo Village Beach Resort and Spa), tỉnh Bình Thuận.
9. Khách sạn Hội An Beach Resort, tỉnh Quảng Nam.
10. Khách sạn Hoàn Cầu (Hotel Continental Saigon), TP. Hồ Chí Minh.
11. Khách sạn TTC Cần Thơ, TP. Cần Thơ.
12. Khách sạn Mercure Bana Hill French Village, TP. Đà Nẵng.
13. Khách sạn Mũi Né Bay Resort, tỉnh Bình Thuận.
14. Khách sạn Sài Gòn Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
15. Khách sạn Malibu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa hàng đầu Việt Nam năm 2018

1. Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải Việt Nam (Vietravel), TP. Hồ Chí Minh.
2. Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lữ hành Saigontourist, TP. Hồ Chí Minh.
3. Công ty Cổ phần Fiditour, TP. Hồ Chí Minh.
4. Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh.
5. Công ty Cổ phần Du lịch Việt Nam - Vitours, TP. Đà Nẵng.
6. Công ty Cổ phần Du lịch Hòa Bình Việt Nam, TP. Hồ Chí Minh.
7. Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Chợ Lớn, TP. Hồ Chí Minh.
8. Công ty Cổ phần Du lịch Việt Nam - Hà Nội, TP. Hà Nội.
9. Công ty TNHH Du lịch Quốc tế Châu Á Thái Bình Dương, TP. Hà Nội.
10. Công ty cổ phần Du lịch Vietsense, TP. Hà Nội.

Doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế hàng đầu đón khách du lịch vào Việt Nam (inbound) năm 2018

1. Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lữ hành Saigontourist, TP. Hồ Chí Minh
2. Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải Việt Nam (Vietravel), TP. Hồ Chí Minh
3. Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh
4. Công ty Cổ phần Fiditour, TP. Hồ Chí Minh
5. Công ty Cổ phần Du lịch Việt Nam - Hà Nội, TP. Hà Nội
6. Công ty Cổ phần quản lý điểm đến Châu Á, TP. Hà Nội
7. Công ty TNHH Du lịch H.I.S Sông Hàn Việt Nam, TP. Đà Nẵng
8. Công ty TNHH JTB-TNT, TP. Hồ Chí Minh
9. Công ty Cổ phần Du lịch Exotissimo Việt Nam, TP. Hồ Chí Minh
10. Công ty TNHH Lữ hành PEGAS MISR Việt Nam, tỉnh Khánh Hòa

Nhà hàng ăn uống phục vụ khách du lịch hàng đầu Việt Nam năm 2018

1. Nhà hàng ẩm thực Làng chài Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
2. Nhà hàng Chợ phố - Công ty TNHH TM & DV Minh Long, tỉnh Quảng Nam
3. Nhà hàng Văn Thánh, Khu Du lịch Bình Quới, TP. Hồ Chí Minh
4. Nhà hàng Việt Nam House, TP. Hồ Chí Minh
5. Nhà hàng Mộc Viên, tỉnh Bình Định
6. Tàu nhà hàng Elisa, TP. Hồ Chí Minh
7. Nhà hàng Coco Á, TP. Hà Nội
8. Nhà hàng tàu Bến Nghé, TP. Hồ Chí Minh
9. Nhà hàng YEEBO, TP. Hồ Chí Minh
10. Nhà hàng Tháp Ngà, TP. Hồ Chí Minh

Doanh nghiệp kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng ô tô hàng đầu Việt Nam năm 2018

1. Công ty cổ phần du lịch Hòa Bình Việt Nam, TP. Hồ Chí Minh
2. Công ty TNHH Du lịch Thiên nhiên kỳ (Trung tâm dịch vụ vận chuyển khách du lịch Trịnh Gia), TP. Hồ Chí Minh
3. Công ty TNHH Thiên Thảo Nguyên, TP. Hà Nội
4. Công ty TNHH Vận tải du lịch và dịch vụ thương mại Long Hiền, TP. Đà Nẵng
5. Công ty TNHH Dịch vụ Minh Việt, TP. Hà Nội

Điểm đến du lịch hàng đầu Việt Nam năm 2018

1. Vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
2. Sun World Ba Na Hills, TP. Đà Nẵng
3. Vinpearl Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
4. Vinpearl Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
5. Công viên suối khoáng nóng Núi Thần Tài, TP. Đà Nẵng

Sân golf hàng đầu Việt Nam năm 2018

1. The Bluffs Ho Tram Strip Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
2. Bà Nà Hill Golf Club, TP. Đà Nẵng
3. Sky Lake Resort & Golf Club, TP. Hà Nội
4. BRG Đà Nẵng Golf Resort, TP. Đà Nẵng
5. FLC Sầm Sơn Golf Links, tỉnh Thanh Hóa
6. Montgomerie Links Đà Nẵng, TP. Đà Nẵng
7. Laguna Langco Golf Club, tỉnh Thừa Thiên-Huế
8. Long Thành Golf Club, tỉnh Đồng Nai
9. Sealinks Golf & Country Club, tỉnh Bình Thuận
10. Long Bien Golf Course, TP. Hà Nội

Doanh nghiệp đầu tư và kinh doanh du lịch có đóng góp lớn cho sự phát triển của ngành Du lịch Việt Nam

1. Công ty Cổ phần Vinpearl
2. Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt Trời - Sun Group
3. Tập đoàn Khách sạn Mường Thanh
4. Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC
5. Tập đoàn Thiên Minh





NĂM DU LỊCH QUỐC GIA
Ha Long - Quảng Ninh 2018

2018 | Báo cáo thường niên DU LỊCH VIỆT NAM

TỔNG CỤC DU LỊCH
80 Quán Sứ, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24) 3942 3760; Fax: (84-24) 3942 4115
Website: www.vietnamtourism.gov.vn



SÁCH KHÔNG BÁN